

Đông-Tây Tiểu Thuyết - 15 Février 1939

Cô-Lý

LÊ VĂN-TRƯỜNG

Dưới bóng Thần Vệ-nữ



TÒA-SOẠN

Nam - Ky Thu - Quan

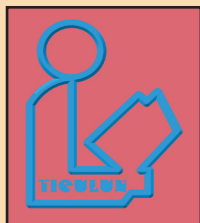
17, Boulevard Francis Garnier, 17

HANOI

Giá : 0\$ 20

DƯỚI BÓNG THẦN VỆ NỮ

LÊ VĂN TRƯỞNG



MỤC LỤC

Dấu Đi, Dấu Kín Đi	6
Chàng Sinh-Viên Với Thằng Ăn Trộm	10
Đừng Có Dời Ra !	13
Có Ai Sợ Đâu !	16
Cái Nết Với Cái Đẹp	19
Đã Chơi Dao...	22
Những Kẻ Bị Mọc Sừng, Khá An Ủi...	25
Yếu Nhưng Yếu Mạnh	28
Nhưng Nếu Thiếu Hơi Đồng...	31
Chỉ Vì Cái Sản Nghiệp !	34
Tôi Độc Phụ Nhân Tâm	37
Buông Cương Cho Xác Thịt, Xác Thịt Chạy Xa	40
Cái Nghệ Thuật Khó Nhất	43
Một Con Tính Đồ	46
Tiền, Sắc Và Tài	49
Loài Người ? Ta Không Hiểu...	52
Còn Tiền Còn Anh Còn Tôi	55
Nông Mà Sâu Đây !	58
Sao Ngày Nay Không Có Thủ-Cung-Sa ?	62
Vật-Chất Bị Cụt Đến Rể	65
Cũng Đôi Bữa Ừ ?	68
Chỉ Tại Các Cô...	71

5 | Dưới Bóng Thần Vệ Nữ

Sao Đàn Bà Hay Tự Tử ?	74
Các Cô Ấy Đi Tu...	77
Các Cô Ấy Đã Về...	79
Chữ «Tài» Không Có Tuổi...	82
Sao Không Đặt Vào Những Nền Tảng Chắc-Chắn Hơn ?	85
Muôn Sự Bí-Beng Bởi Tự... Bà !	89
Thông Dâm Với Ăn Cắp Dưa	93
Một Cách Gông «Gián Tiếp»	97

Dấu Đi, Dấu Kín Đi

Văn-minh chế ra những thứ áo quần «nó giấu kín», nhưng chính là «cố ý làm cho hở to» những... cái mà lẽ thói của xã-hội bắt-buộc người đàn bà phải giấu.

Thì đây các ngài trông cái áo tắm nó dính sát vào da thịt. Kìa những đường cong thần-tiên nó chọc vào đồng-tử, nó bắt tưởng-tượng chạy qua lần «len» mỏng, rồi thêu-dệt nên những cái bù khú - chẳng biết có thật là bù khú không, nhưng theo tưởng-tượng thì hăng bù-khủ đã.

Giấu đi để bắt phải nhìn, văn-minh nghĩ thế.

Kín nhưng kín hở, văn-minh thực hành ngay.

Tuyệt. Chỗ này ta phải phục văn-minh ở khoé úp mở. Úp mở để làm tăng nhiệt-độ của tưởng-tượng. Không tưởng-tượng, ái-tình chết. Ái-tình tử như bát thang. Nước dùng ngọt, bún dẻo, thịt gà ngon, giò lụa, trứng rất nhiều, nhưng thiếu một tí cà-cuống, mắm tôm, thang không vị.

Tưởng-tượng đối với ái-tình tức là cà-cuống, mắm tôm đối với bát thang. Làm tăng tưởng-tượng, - à quên - làm tăng «gia vị của ái-tình», bác thợ may thời buổi văn

minh thánh thật.

Nhưng tiếc quá ! Vì mãi nhìn những lối dọc đường ngang nó uốn khúc trên cơ thể con cháu thần Vệ-Nữ, bác thợ may quên khuấy ngay một điều-kiện tâm-lý : giống đàn-ông thiết-tha thèm muốn những... cái gì mà người ta giấu họ hơn là những cái gì người ta phơi bừa-bãi ra.

Khô quá, các bà, các cô ơi ! Sao không có cái luật pháp gì bắt buộc chú thợ may hăng đi học ba năm khoa tâm-lý, rồi nhiên-hậu mới cho chú ta về cầm cái kéo, cái kim.

Chê ra những cái áo chỉ rộng bằng... cái lá vông, chết rồi ! Người chồng phỏng còn được bao lâu... lợi-lộc hơn người ngoài.

Ông chồng văn-minh vò tóc, bứt tai vì ở bãi bể, ông đã trông thấy những cái nhìn nó «xoáy đỉnh ốc» vào da thịt vợ ông. Mà đến khi vào buồng kín, ông thở dài đánh phào một cái, vì ông xét thấy quyền sở hữu của ông đối với vợ chỉ hơn người ngoài... trên một diện-tích bằng độ vài ba cái lá đa.

Tưởng-tượng ? Ta lại nói đến tưởng-tượng. Với tưởng-tượng, từ cái nhìn xoáy đỉnh ốc đến cái... nhìn lò

đờ trên «đi-văng», nào có bao xa.

Vì thế, nhiều ông chồng văn-minh đa nghi đi đến đâu cũng kêu rống lên rằng vợ ông cắm một cách hoang-pí những cặp sừng lên đầu ông !

Làm khổ những ông chồng văn-minh, tội bác thợ may to như núi. Nhưng nào đã hết tội cho đâu ! Bác còn làm cho nhiều đàn-bà ế chồng là khác nữa.

Con mắt ở bãi bể đã được «no-nê» vì những tảng da, những tảng đùi, những tảng gì gì để hờ, con mắt... «bội-thực». Ô-hôi nguy tai ! thềm muốn chết ! Những cái người ta giấu, phỏng còn độ bao nhiêu ? trai tơ nghĩ thế. Rồi không đến gõ cửa tòa Đốc-ly nữa. Tội thân gì ?

Các cô ơi, giấu đi, giấu thật kín đi.

Viết đến đây, tôi đã nghe có người thờ chủ-nghĩa phụ nữ... giải phóng theo một lối ích-kỷ quát hỏi tôi :

- Thế ra Cô-Lý bắt chước anh chàng Tartufe giả đạo đức... (giấu bộ... «ngực» mà ta không thể nhìn... Cachez ce sein que je ne saurais voir...).

Trả lời :

- Không, không... Cô-Lý không bắt chước anh chàng giả đạo đức, Cô-Lý khuyên các bà, các cô giấu đi một tí

9 | Dưới Bóng Thần Vệ Nữ

để cho bọn đàn-ông thèm muốn hơn lên.

Giấu đi một tí để cho tòa Đốc-ly có việc...

Chàng Sinh-Viên Với Thằng Ăn Trộm

Trong bệnh-viện Lanessan, một con cháu thân Vệ Nữ nằm an dưỡng về một bệnh gì không biết. Một sinh-viên trường Mỹ-thuật bỗng dưng đột nhập vì một cơ gì cũng không biết. Chỉ biết chàng sinh-viên vào được một lúc, không biết làm ăn ra làm sao, con cháu thân Vệ-Nữ bỗng kêu chu-chéo lên. Ấy thế là cái việc rắc-rối giữa một đồng nam và một đồng nữ đưa đến quan Cẩm. Thì đã bảo trong thời buổi văn-minh, nhà quan Cẩm là chỗ hẹn-hò của những việc rắc rối. Mà những biên-bản của sổ Cẩm là những mẫu nhật-ký tân-kỳ của các giai-cấp xã-hội. Ông Thư-ký sổ Cẩm có quyền bắt người ta tường-khai những tâm-sự mà người ta không muốn cho người khác biết.

Thì ra chàng sinh-viên đã xin được phép ông thân cô thiếu-nữ vào lấy «mẫu» cô ta để vẽ. Chứng thực bằng một bức thư. Nhưng quái, đã có bức thư «mở cửa» tôn-nghiêm như thế rồi mà còn có sự chu-chéo, mà còn có sự hiểu lầm thì ý hẳn chàng sinh-viên bất-thiện khu xử...

Cái chỗ bất-thiện khu-xử của chàng sinh-viên làm cho kẻ này lại nhớ đến cái «khéo khu-xử» của một tên ăn trộm tài-tình ở thành Rouen. Tên ăn trộm cũng đột-

nhập dinh-thự của một hầu-tước phu nhân. Không có một bức thư giới thiệu ngoài tấm lòng muốn «đỡ nhẹ» đồ tư-trang của phu-nhân để cho phu-nhân khỏi đeo nặng cổ. Sau khi :

*Đồ tể nhuyển của riêng tây,
Sạch sành sanh vét cho đầy túi tham*

rồi, tên ăn trộm đi qua buồng ngủ của phu-nhân. Triết-nhân đã dạy rằng : Gặp một con cháu thần Vệ-Nữ trên con đường may đang bước thì một là may, hai là rủi. Quả như vậy ! Thằng «người» trông, thằng «người» mê. Mê rồi yêu, yêu rồi quên phăng mình là thằng ăn trộm. Mà không yêu làm sao được. Các ngài hãy nghe thơ nhà thi-sĩ Tchya rồi mới hiểu cái chỗ không thể không yêu ấy.

*Ngọn đèn đêm ấy, sao mờ tỏ,
Le lói trông em nũng nịu bày..
Trên đệm thân em tròn, trắng, mịn,
Đằm như hạt móc, tinh như mây.*

Ấy thế là bệnh Tề-tuyên của thằng «người» nổi lên. Ấy thế là phu-nhân lúc thất-thế cũng phải : Gặp thời-thế, thế thì phải thế.

Ấy thế là thằng ăn trộm sau khi :

*Cho phỉ ái-ân cho thỏa nguyện,
Cho hồn ra nước xác ra hơi.*

liền móc túi để hết các đồ tư-trang mình đã xoáy được lại đầu giường. May cho thằng «người». Mà rủi cho thằng ăn trộm. Triết nhân nói đúng.

Chỉ chúng ra một chuyện kim và một chuyện cỏ. Không bàn. Vì đối với những vấn-đề dính-dấp đến con cháu thần Vệ-Nữ, bàn sao cho ra mối !

Đừng Có Dời Ra !

Ngài đội Ngô văn-Đ... vì việc vua, việc quan phải túi-dết, cái «ca» đi tòng-chinh lên mạn ngược, để các giấy má quan trọng cùng bằng cấp ở nhà cho cô vợ bé là Trần-thị-Nhu gìn giữ.

Lúc đi, chàng đã bao phen dặn thiếp : «Anh vì việc nước, việc dân mà phải dứt áo ra đi, em ở nơi phồn hoa, nên cư xử làm sao cho khỏi để đau lòng anh là người phải gởi đất nằm sương, lạnh lùng nơi đèo heo hút gió».

Ấy thế rồi từ mạn ngược, ngài đội chất-chiu mỗi tháng gửi về 30\$ cho cô vợ bé cũng bị... lạnh-lùng ở đất Hà-thành đầy cám dỗ.

Lời chàng dặn, thiếp vẫn đinh-ninh tạc gia, nhưng đặng đặng mấy năm trường, nổi lạnh-lùng chích-ảnh, là gái thiếp chịu làm sao ?

Ấy thế rồi muôn âm-áp, cô Trần-thị-Nhu kiếm một người tình. Rồi hai. Càng âm áp chứ sao !

Ấy thế rồi khi ngài đội trở về chốn nghìn năm văn-vật, phải ngao-ngán nhận thấy rằng con chim xanh đã lìa khỏi tổ, mang theo cả số tiền mình bao năm gom-góp gửi về. Với cả bằng cấp giấy má là khác nữa !

Con người tệ-bạc, chẳng biết thương người gôi đất nằm sương, không tiếc gì. Những bằng cấp và giấy má lại là những cái quan-hệ, ngài đội phải đầu đơn kiện...

Trong Nam-kỳ, vừa mới ngày nào xảy ra một cái «ca» cũng như «ca» ngài đội. Thị Mỹ sở dĩ thông-dâm với đây tớ rồi mưu với đây tớ giết chồng cũng chỉ vì chồng thường ngày phải xa mình lên buôn bán ở Saigon. Thì hẳn mời các ngài nghe lời khai của Thị-Mỹ nó là những tang-chứng thám-thía đáng để cho những người chồng có vợ trẻ mà lại hay đi vắng nhà phải ngẫm-ngĩ : «Các ông nghĩ xem, tôi là một người đàn-bà còn trẻ tuổi, chồng tôi lại thường vắng nhà. Lúc ốm đau, khi hôm sớm, tôi chỉ nhờ có người bạn trai ấy đỡ nâng săn-sóc. Tôi là người thường cũng như bao người khác, (sic) làm gì giữ vững được tấm lòng trước cảnh chán đơn, gôi chiếc thể này cho được (resic)».

Đã thấy chưa ? Những ông chồng hay đi vắng. Vợ ta cũng như chúng ta, xác-thịt thường ngày đòi hỏi một sự cần dùng. Lại đòi-hỏi gắt-gao hơn nữa những xác thịt của những người đã từng được ném... mùi đời và suốt ngày nhàn rồi chỉ đàn-đú. Muốn vợ khỏi đi tìm câu trả lời cho sự cần-dùng xác thịt... ở người khác, đừng có dờn ra. Phải... túc-chực sẵn-sàng để... đối-phó như những tên lính trong thời loạn.

15 | Dưới Bóng Thần Vệ Nữ

Ngài đội chó nên trách vợ, mà chỉ nên trách ông trời sao lại gây ra cái sự cần-dùng không thể không làm cho thỏa mãn.

Các ngài ơi, những thời-sự dài-dắc trên tờ báo nhiều khi là những bài dạy khôn mà Thượng đế vì lòng thương loài người đã đem biến ra thành da, thành thịt, các ngài xin chó bỏ qua.

Có Ai Sợ Đau !

Thì vẫn đã bảo : «Những thời-sự dãi-dác trên tờ báo nhiều khi là những bài dậy khôn mà Thượng-đế vì lòng thương loài người đã đem biến ra thành da, thành thịt.»

Hỡi những ngài góa vợ, lại có con, rắp tìm dây loan để chấp nối cầm lành, hãy đọc cái tin thời-sự này :

«Bà Phan-thị-T. nhà ở phố đường xe, cùng ở với chồng và một đứa con chồng tên là Thái, năm nay lên mười tuổi. Hôm vừa rồi đây, trong lúc chồng bà đi làm vắng, ở nhà bà kêu mất ít tiền, rồi đổ tội cho Thái đã lấy của bà để ăn quà. Thái kêu oan. Bà đã đánh thâm tím cả mình mẩy, không thấy thú nhận. Sau bà bắt đứa ở đi lấy một bát «phân» người bắt Thái ăn. Nếu không ăn sẽ trị tội. Biết không thể kêu oan được, đành cầm lấy, vừa định đưa lên miệng thì đã bị bà giăng lấy nhét vào mồm. Thái kêu ầm lên thì lại bị bà lột quần áo và đuổi ra đường.»

Thương thay ! Trẻ thơ đã tội tình gì ?

Hay chỉ bởi cha nó muốn thay giới đem đến cho nó một... người mẹ !

*Mấy đời bánh đúc có xương,
Mấy đời dì ghẻ lại thương con chồng.*

Câu phong-rao của cổ-nhân thâm-thía như thế, nào có được mấy người theo đâu.

Người ta không theo cũng bởi một duyên-cớ. Cái duyên-cớ không thể chịu được nổi chẵn đờn gỏi chiếc lạnh lòng sau khi đã nếm... cái mùi đời say xưa và âm áp bên một con cháu thần Vệ Nữ, tức là người vợ trước. Quen mui rồi !

Ấy thế rồi người ta nghĩ : lấy một con vợ kế, trước cho nó vui nhà, cho lúc đi sớm, về khuya có người bầu bạn, sau để chăm-nom đứa con thiếu mẹ.

Ai lúc lấy vợ kế cũng tưởng : mình đứng mực, mình sốt-sắng thương con, mình lấy lời hơn lẽ thiệt cảm-hóa họ thì khi nào họ dám hành-hạ con mình.

Nhưng người ta cần phải học đến chữ ngờ. Nói đến kinh-nghiem là thế.

Tình phụ-tử thiêng-liêng thật, nhưng nó xa xôi lắm! Sao mạnh bằng cái tình chẵn đờn sát-sàn-sạt thường đêm nó rót vào trong mạch máu những thú mê-ly. Ấy thế rồi tình cha con nguội dần trước sự tấn-công không ngừng của những cái... rú-rít lịm người, của những lối

ngừa-nghiêng kín hờ. Ấy thế rồi vì yêu nên nể, nể nên sợ, ấy thế rồi con cháu thần Vệ-Nữ biết thóp nắm được đằng chân lân đằng đầu. Ấy thế rồi một ngày kia cái người vợ kế mình lấy về để trông nom đứa con thiếu mẹ bỗng biến thành con yêu-tinh tác nghiệt. Ấy thế rồi vì quá yêu, quá nể, quá sợ nên mù quáng không trong thấy cái chỗ tác-nghiệt ấy nữa.

Chứ biết chắc rằng con cháu thần Vệ-Nữ rồi đây sẽ biến thành con cháu quỷ Satan thì cho dầu gan như Thiên-Lôi, cũng không dám rước voi về giày mồ.

Cái Nết Với Cái Đẹp

Câu «tốt gỗ hơn tốt nước sơn» chẳng qua do một kẻ phúc-đức đặt ra để an-ủi những Chung-vô-Diệm. Hay là do một Chung-vô-Diệm đặt ra để chửi mạt những Tây Thi và quảng-cáo cho mình.

Dám chắc nếu giới rộng lượng cho phụ nữ chọn một bên đẹp nết với một bên đẹp người thì cả phụ nữ đều trọn đẹp người, mặc dầu có bị xấu nết.

Cái nết đẹp, ai yêu chuộng chưa thấy đâu, chứ chắc chắn rằng cái «người đẹp», ai ai cũng lẫn đến xin phụng thờ. Gia dĩ, con cháu thần Vệ-Nữ chọn thế là khôn lắm. Vì một lẽ rất thường : cái đẹp thì lộ-lộ ra đây, ai cũng nhìn thấy, chứ cái nết là vật vô-hình, nó có cầm, mó hay đóng hộp được đâu mà bảo có thể đem ra khoe.

Có sắc đẹp hay tiền tài, nhà cửa là những vật hữu-hình đem ra phô trương thì dễ đất chồng lắm.

Xưa nay, ta chỉ thấy người ta tự tử vì những cô đẹp người, chưa từng thấy ai tự-tử cho những cô chột mắt, sút môi mà đẹp nết.

Xưa nay, ta chỉ thấy cái đẹp nó làm cho người ta mờ mắt mà tưởng-tượng nên những nết hay của người yêu,

chứ ít thấy cái nét nó làm cho lóa mắt mà tưởng-tượng nên những cái đẹp.

Họa chẳng chỉ có một mình anh chàng nước Tề yêu cô vợ chột mắt quá, nên mới nói một cách nịnh-đâm rằng : đàn bà khác thừa một con mắt.

Cái nét đánh chết cái đẹp.

Chưa thấy đâu, chứ chắc-chắn rằng cái đẹp đã bao phen đè bẹp cái nét.

Các bà, các cô ngày nay ý hẳn đã rõ biết cái tâm-lý bọn đàn ông là như thế, nên chỉ chuyên cần những môn sửa nhan sắc mà nhãng bỏ môn tứ-đức, tam-tòng... Các bà, các cô nhường những đức ấy cho bọn gù lưng, chột mắt.

Tôi xin cúi chào sự thấy biết sâu-xa của các bà, các cô kim thời. Trong cái trận kịch-liệt mà loài người chiến đấu với số-mệnh, các bà, các cô, có quyền mưu-toan làm sao cho đắc thắng.

Nhưng nhìn quang cảnh xã-hội son phần ngày nay, tôi phải tự hỏi không biết son phần và nước hoa sẽ đưa các bà, các cô đến đâu ?

Cái quang cảnh các bà, các cô ganh đua làm đẹp để chinh phục bọn đàn ông cũng như quang cảnh thế giới tăng binh-bị để đi chinh-phục thuộc-địa, nó đưa đến chỗ... đổ vỡ, và chết chóc.

Mà đã đổ vỡ chết chóc nhiều lắm rồi ! Một chứng có xác thực : bây giờ các bà, các cô tự tử và thất vọng vì tình nhiều hơn xưa. Ai cũng thi nhau làm đẹp. Toàn đẹp cả, bọn đàn-ông tha hồ hoành-hoạ.

Luật cũng, cần khắc nghiệt, phải coichùng.

Đã Chơi Dao...

Hanoi có hồ Gươm.
Rất tiện.

Con cháu thần Vệ-Nữ ở Hanoi phần-trí ra nhảy tùm ngay xuống.

Vì thế hồ Gươm lại được thêm một cái tên : hồ hồng-nhan. Hỏi con rùa vàng thì nó bảo với ta rằng : trong một trăm con cháu thần Vệ Nữ nhảy vào «mồ hồng-nhan» thì 99 người vì tình-duyen trắc trở.

Ấy thế mà đàn-bà con gái ở Hanoi ngày nay nhìn thấy hồ Gươm chẳng ai sờn cả, cứ thi nhau lao đầu vào tình-duyen như thường.

Cả một khối «oan» to lớn nằm nghênh-ngang giữa tỉnh Hanoi như thế mà người ta không sợ, các ngài có hiểu tại làm sao không ?

Là bởi trong mình các thiếu-nữ có những sức mạnh thiên-nhiên ghê gớm nó thắng được tâm lòng lo ngại của các cô. Rồi tử-tê xui các cô đi tìm những... thú mê-hồn chỉ có thể thấy trong khi đụng chạm với đàn-ông.

Những thú mê-hồn ấy tuy các cô chưa biết... mặt mũi nó ra làm sao, nhưng một tiếng gọi bên trong cứ nằng nặc bảo các cô rằng : có, và thú-vị lắm ! Vì chắc rằng có mà lại thú vị, nên các cô muốn biết. Vì muốn biết nên dù hồ Gươm gọi đứng dậy trong làn nước biếc lảm cảnh-tượng hãi-hùng, các cô cũng không sợ.

Các cô mà có ghê sợ cuộc tình-duyên là sau khi đã cắn phải ốt, cũng như Hồ-xuân-Hương sau khi đã bị đau-đớn về cảnh «làm mướn không công» mới biết hối:

Bất nhược thôi đành ở vậy xong.

Cũng như cô Hồ lúc chưa cắn phải ốt đã nhìn thấy bao cảnh khổ sở của đời lẽ mọn, các cô thiếu-nữ Hanoi cũng đã nhìn hồ Gươm mà hình-tượng thấy bao nhiêu cảnh tan-nát gây ra bởi đôi chữ tình-duyên.

Nhưng rủi thay ! - Hay là ông giới màu-nhiệm thay - cũng như cô Hồ, các cô nghĩ : người ta thì thế đấy, nhưng biết đâu mình chẳng may-mắn hơn người ta. Biết đâu giới chẳng dành riêng hạnh-phúc cho mình.

Ấy vì cái chỗ loài người ai cũng cứ tưởng riêng mình là đứa con cưng của đấng Thượng-đế cho nên từ thế kỷ này qua thế-kỷ khác, các cô cứ phải đi tự tử. Mà gái Hà-thành thì cứ ngày ngày tò mò-tò mò nhẩy xuống hồ Gươm.

Đàn-bà sinh ra để yêu, và muốn được yêu. Vì thế nên cứ tự dối mình. Con cháu thần Vệ-Nữ, mấy ai có cái gan tự nhủ với mình : đã chơi dao, không sợ đứt tay.

Mấy ai đã hiểu rằng : con dao chỉ hay ở chỗ đứt.

Những Kẻ Bị Mọc Sừng, Khá An Ủi...

Có một người bạn hỏi tôi :

- Tại làm sao có lắm người đàn bà đi ngoại-tình với những người vừa xấu, vừa kém chồng mình đủ mọi phương-diện ?

Đi truy-cứu những lý-do tại làm sao đàn bà lại có những cử-chỉ động-cồn trong một phút (caprice d'un instant) và những nguyên-nhân của những phút động-cồn ấy thì ôi thôi ! có khác chi đáy bể mò kim.

Người ta chỉ có thể xét những nguyên-nhân hành-vi của người đàn-bà sau khi những hành-vi ấy đã... xảy ra rồi. Nói đến sự đề phòng đối với con cháu thần Vệ-Nữ thật là một điều cợt, nếu không hẳn là một mai mỉa.

Đường-Minh-Hoàng tình-tứ là thế, sang cả là thế, mặt rỗng lò-lộ là thế mà tại làm sao Dương-quý-Phi lại đi thông-dâm với An-lộc Sơn là một thằng rợ Hồ bụng to ?

Một phút động-cồn sui nên Dương-quý-Phi thích cái bụng to hơn mặt rỗng lò-lộ. Chuộng lạ hay ham thanh, không biết, nhưng biết chắc-chắn có một lúc thích hơn, nên Dương-quý-Phi mới hứng tình mà cầm một cặp

sừng nhỏ súa lên đầu đức Hoàng-đế chi-tôn.

Trong pho truyện les Oeuvres galantes chép đời tư của vua Louis XIV mà người ta thường gọi là vua mặt trời, một đoạn nói về Hoàng-hậu Marie Thérèse thông-dâm với một thằng lùn tây đen cao không đầy bốn gang của vua xứ Algérie đem biếu. Thằng lùn ấy suốt ngày được ở cạnh Hoàng-hậu để làm trò mua vui cho Hoàng-hậu.

Đến lúc sinh hạ một Hoàng-tử đen bóng như sơn then, một y-sĩ vội-vàng tâu với đức vua rằng có lẽ vì Hoàng-hậu nhìn thấy tên lùn luôn luôn, nên giác-quan bị khích-thích, ảnh-hưởng đến cái thai mà có sự giống như thế.

Vua Louis liền buồn rầu mà hỏi lại y-sĩ :

- Tại làm sao cái nhìn nó lại tiêm-nhập sâu đến như thế ? (Pourquoi ce regard est si pénétrant ?)

Một ông vua mặt giời, bao nhiêu hầu-tước phu-nhân mê-mệt, ít nhất cũng hơn chú tây đen, thứ nhất chú tây đen ấy lại là một thằng lùn bất thành nhân dạng. Nhưng biết đâu chẳng có một lúc Hoàng hậu thấy cái thích : đem áp làn da trắng của mình vào làn da bóng nhẫy. Vì Hoàng-hậu tưởng tượng thấy cái chỗ hay hay, lạ lạ như

27 | Dưới Bóng Thần Vệ Nữ

thế nên mới đến nỗi đề đức vua phải thốt ra một câu chua chát.

Tại làm sao cô thiếu nữ con nhà giàu ở Hải-cảng, năm nọ lại trốn cha mẹ theo tây đen ?

Khó hiểu. Con cháu thần Vệ-Nữ có những cái thích rất dị-kỳ mà không một nhà tâm-lý học nào có thể tìm ra nguyên-ủy.

Các ông chồng bị mọc xù xì khá đọc bài này và tự lấy làm an-ủi.

Và chớ tưởng lầm rằng vì mình bị thua sút ai, nếu vợ mình mới đem cảm một cách không tiếc tay những cặp xù xì lên đầu mình.

Yếu Nhưng Yếu Mạnh

Nếu kể hết những việc quái gở mà giống đàn-ông đã làm để mua chuộc lòng con cháu thần Vệ-Nữ thì ôi thôi, dù tóm tắt mỗi việc trong vài giòng, cả quyển sách này cũng không đủ.

Vua Trụ giết chú là Tử-Can để lấy gan làm thuốc đau bụng cho Đắc-Kỷ.

Chu-Vương thì sai cung-nữ xé lụa để làm vui tai một vị hậu-phi sủng-ái là Bao-Tự.

Còn Hán-đế khéo nịnh hơn, sai thợ kim hoàn làm không biết bao nhiêu hoa vàng, cho người yêu bước lên, rồi đứng xa vừa cười, vừa khen : «Bộ bộ sinh liên-hoa» (mỗi bước «đẻ» ra một bông hoa).

Vừa đây, vua Edouard VIII lại bỏ ngôi báu vì bà Simpson, một người đã hai lần ôm đàn sang thuyền khác.

Con cháu thần Vệ-Nữ mang trong người những «động-cơ» mãnh-liệt nó bắt người đàn-ông phải làm những việc quái gở và phi-thường vì mình.

Phái yếu ? Máy thằng ngu bảo thế. Tôi van các... các ngài. Yếu, mạnh đâu có phải ở những quả đấm «xô

núi», những cái đá «lấp-bề». Không tin, mời các ngài nghe câu này ở một quyển sách nho mà tôi quên tên (... Người Cán-li-Phản mà khí-dụng dù nghìn vạn người cũng không đối địch nổi, nhưng một tiếng vợ gọi thì : trường bà, tôi đây !).

Đã thấy cái chỗ yếu, nhưng yếu mạnh chưa ? Nói đến sức mạnh của đàn-ông thì là nói đàn-ông đối với đàn-ông kia, chứ đối với đàn-bà thì cái sức mạnh của đàn-ông tuy mạnh, nhưng mạnh yếu.

Biết rõ cái định-luật ấy rồi thì ta sẽ không lấy làm lạ khi thấy tên Nguyễn-văn-Sã 39 tuổi ở Hà-tĩnh bỏ thuốc độc cho hai con, rồi đem vật tử-thi xuống giếng để lấy lòng thì Út là gái góa chồng năm nay đã 36 tuổi và đã có một người con lên 8 tuổi.

Các ngài tất giật mình mà tự hỏi :

- 36 tuổi lại góa chồng thì còn xuân gì mà đại-dột đi mê đến thế ?

Hãy khoan.

Cái xuân của người đàn-bà không ở chỗ nhiều tuổi hay ít tuổi. Những người đàn-bà từng quen... «chiến trận», có nhiều kinh-nghiệm, biết nhiều mảnh-khóe để làm này ra xuân, cái xuân nó làm cho bọn đàn ông đã

được «say-sưa» khi gần mình.

Thì bà Simpson chẳng đã ngoài tam tuần. Mà Ninon de Lenclos khi gần sáu chục chẳng còn làm cho đắm đuối nhiều người đó sao ?

Những người đàn-bà lắm xuân, xuân mãi và mạnh mẽ như thế, ở vào một trường hợp đặc-biệt, nó đã được phô diễn một cách đầy đủ trong câu thơ nhà thi-sĩ Tchyà:

Cái già như sợ cái hồng-nhan.

Nhưng Nếu Thiếu Hơi Đồng...

Nhân dịp lễ «Thất-tuần khánh-thọ» của đức Tiên-cung Thái-Hoàng Thái-Hậu, Đức Bảo-Đại có ban-chiếu ân-thưởng các bà quả phụ có công dạy dỗ nuôi nấng con cái để làm gương cho nữ-lưu. Và sắc bộ Lễ tư ra cho các tỉnh Bắc-ý và Trung-kỳ lựa chọn những quả phụ ấy. Nghe đâu ở Bắc-kỳ thì chọn được 91 bà mà ở Trung-kỳ thì 115 bà. Vị chi đi 206 gia-đình rồi đây sẽ được nghênh-ngang cái biển sơn son thiếp vàng chói lòa bốn chữ «Tiết-hạnh khả-phong».

Mát ruột nhé ! Hỡi con cháu thần Vệ-Nữ mà ngày nay, tháng năm đã tàn-phá chẳng còn chút gì là... Vệ-Nữ nữa !

Việc này khiến người ta lại nhớ tới vụ cô Tư-Hồng được phong Hồng-Lô, Hồng-liếc gì đó và bà Bé-Tý được Kim-bội, Kim-tiền chẳng hạn.

Rồi thì người ta nhớ luôn tới những me tây già lúc thiếu thời ngả nghiêng bừa bãi để kiếm tiền mà đến lúc trở về già lại ra công tu-bồ đình chùa để cho thiên-hạ biết cái lúc này là cái lúc :

Nghìn năm danh-giá của bà to.

Rồi thì người ta kết-luận : con cháu thân Vệ-Nữ thật cũng hiếu-danh.

Với những bà mà «Me-sù pác-ti ăng-phoong (parti en France)» cũng như với những bà mà Me-si đã ngao-du âm-phủ, cái tiêu-khiển và điều mong-mỏi lúc tàn-xuân là một tí gì nó... làm cho... để tiếng về sau.

Nhưng ở buổi đời này, cái danh chỉ là vật trang điểm của những người đã thừa ăn, thừa mặc (cái danh nói đây là cái danh... sò, mó được như tám biển Tiết-hạnh khả phong, hay cái bia khắc ở cửa đền, cửa chùa, chứ không phải cái danh hiệu theo lối hữu xạ tự nhiên hương của những con người đạo-đức suốt đời tận-tụy vì nghĩa vụ). Chứ những người kiết-xơ kiết-xác thì không bao giờ giám tư tưởng đến. Mà có tư tưởng đến cũng không được. Bởi một lẽ rất thường : không có một cái nhà xứng đáng để cắm cái biển vàng, chứ tôi không giám bảo những người mà nhà-vua hạ chỉ cho đi tìm người tiết-hạnh như các quan tỉnh, quan huyện và lý-trưởng không hết sức lặn lội đi tìm người tiết-hạnh đâu. Vì xét mình không có cái nhà xứng-đáng để cắm cái biển vàng, nên những người Tiết hạnh nhưng nghèo, phải đem giấu cái Tiết hạnh của mình đi, thành thử người ta không tìm thấy. Mà người ta chỉ tìm thấy những người Tiết-hạnh có nhà xứng-đáng để cắm biển-vàng, có tiền

33 | Dưới Bóng Thần Vệ Nữ

sa-phí để đi rước sắc vua, có xôi thịt để ăn khao, có chèo tàu để đãi quan-khách.

Cũng như ở cửa đền cửa chùa, người ta chỉ thấy những tên các me-tây có đủ tiền để giả anh thợ khắc bia, chứ bà *Năm sáng-đá* của tôi tuy cũng hiểu danh đáo để, nhưng chả bao giờ giám nghĩ tới. Vì với số tiền trả anh thợ khắc, bà sống được gần một năm.

Thiếu có một chút hơi đồng tanh ngắt thành ra thiếu cả cái tiếng thom muôn đời là thế đấy.

Chỉ Vì Cái Sản Nghiệp !

Xác thịt của người đàn bà thường ngày tha-thiết đòi hỏi một sự cần dùng. Cái... xuân của con cháu thần Vệ-Nữ thường chạy suốt một hơi từ mười bốn, mười lăm cho đến ngoài năm mươi mới ngừng. Cái đó còn là tùy ở tạng người, lắm cô mới mười ba đã sớm ngứa nghề và lắm bà sáu mươi vẫn còn... dẻo-dai, nhưng đại để chỉ chéch-lệch một vài năm cho đến dăm ba năm là cùng.

Nói theo nhà sinh-lý-học thì sự cần dùng ấy nó cũng cấp-bách như ăn uống, mà lại có phần hơn. Thế cho nên các vua chúa dầu chẳng là nhà sinh-lý-học, nhưng đã thực nghiệm... thấy cái lẽ sinh-lý tối-cần ấy ở các cung-tàn mỹ-nữ, mới sáng-chế ra bốn chữ «Tiết hạnh khả-phong» để ban thưởng cho những người đàn-bà góa thủ-tiết nuôi con, nghĩa là những người bị cai trị bởi một sự cần dùng mà lại bầm bụng không cho là cần dùng.

Phải lắm ! Ôi vinh-quang chói-lòe !

Tại làm sao gia-tộc nhà ông Dương-văn-Vẽ lại đại-dội đi kiện bà Nguyễn-thị-Tửu là vợ góa của ông để cho bà không còn có thể ngấp-nghé đến cái vinh quang chói-lòe kia nữa. Gia-tộc ra tòa buộc chết cho bà Nguyễn-thị-Tửu rằng hiện giờ bà còn... cần dùng lắm lắm. Một tang chứng viện ra : bà đã chữa hoang tại Vinh. Thôi thế là nhà họ Dương từ nay chẳng còn hi vọng gì có cái tiếng thơm ở bốn chữ «Tiết-hạnh khả-phong» tỏa ra nữa.

Không thích cái danh thơm cho gia-tộc mình ? Là thật ! Nhưng ta sẽ không lấy làm lạ nếu ta biết rằng ông Dương-văn-Vẽ là một tay buôn bán lớn ở Port Redon, lúc chết đi có để lại một cái gia-tài lớn hiện bà Nguyễn-thị-Tửu được quyền trông nom để nuôi con.

Gia-tộc họ Dương nghĩ rằng một người đàn-bà đã xan-xẻ tình yêu rất có thể xan xẻ tiền-tài, nên mới đi kiện xin tòa truất-quyền không cho bà Tửu hưởng sản-nghiệp vì sợ bà xan-xẻ tiền-tài hết cho người đã làm cho bà thỏa một sự cần dùng thì đàn con khôn lớn lên chẳng còn gì nữa !

Rất có lý và rất biết lo xa. Những cái gia-tài ác-nghiệt thật ! Nó đã chặn không cho bà Tửu có thể bước đến con đường «Tiết-hạnh khả-phong».

Không biết rồi đây tòa xử ra thế nào ? Nhưng vì việc này, ta nghiệm thấy một điều : nhiều bà quả phụ vì có sản-nghiệp mà lúc tàn xuân vót-vát được bốn chữ «Tiết-hạnh khả-phong», lại có nhiều bà vì lúc đương xuân có sản-nghiệp mà bị mất đi.

Đời thật là đầy những cái trái ngược !

Tối Độc Phụ Nhân Tâm

Nhắc lại một câu về triết-lý sức-mạnh cũng không là thừa :

«Tạo-vật đã phú tính cho nhiều giống vật yếu có những mảnh-khỏe gian-dảo hình như để bù vào cái sức-mạnh mà tạo vật không cho có. Trong những giống đặc-sắc hơn mà tạo-vật đã đem cái sức-mạnh xan-xẻ cho, thì tạo-vật tạo ra cho ngay thẳng».

Chung câu này ra, không phải bảo buộc cho đàn-bà ai cũng giở những mảnh-khỏe lọc-lừa cả. Nhưng để chỉ rõ rằng cái lòng độc của đàn bà ảnh hưởng bởi họ yếu. Người đàn-ông yêu gái thì giẫy vờ. Mà người đàn-bà yêu trai thì dùng nhân-ngôn lá-móng để giết chồng.

Yếu thì gian xảo lọc-lừa, giấu giếm. Chỉ có mạnh mới giám quyết-liệt, tàn-nhẫn, đàng-hoàng.

Biết cái lý-do ấy rồi mới không lấy làm lạ sao con cháu thần Vệ-Nữ lại thường giấu ở dưới mặt hoa một tâm-địa hiểm-độc. Mà lịch-sử nhân-loại thì đầy những sự hiểm-độc gây nên bởi bàn tay giai-nhân !

Vụ Nguyễn-thị-Viết hành-hạ hai em chồng làm sôi nổi dư-luận. Lắm người đàn-bà phải băng-khuâng tự

hỏi : «Không biết Thị-Viết có phải là đàn-bà nữa chăng? Nếu là đàn-bà sao lại độc-hiêm đến như thế» ?

Xin thưa : chỉ có đàn-bà mới độc hiêm. Hay là chỉ có những kẻ đàn-ông mà tính tình lại mềm yếu như đàn-bà mới độc-hiêm. Nói thế, không phải bảo rằng kẻ này không nghĩ đến những cái đức rất tốt, rất đáng yêu của đàn-bà đâu.

Những «ca» này là những «ca» đặc-biệt, chứ nào đâu phải dám vơ đũa cả nắm, mà các bà, các cô đã vội giận hờn.

Người đàn ông mà thù ai thì găm thét, quá lắm thì chém, giết. Chứ đàn-bà mà thâm thù ai - ví-dụ như thù kẻ cướp chồng mình chẳng hạn - thì chà chà ! ngọt như mía lùi mà chết người lúc nào không biết.

Tiên-Điền tiên-sinh, ngài hằng ngâm đi để các bà, các cô khỏi hờn oán tôi.

*Giận dầu là dạ thế thường,
Cười này mới thực khôn lường hiểm-sâu.*

Trời đã sinh ra gái Hoạn-Thư, dàn cả một tấn trò khóc-liệt, đem trái-tim người ta ra căng xé để trả thù, thì tại làm sao trời lại không sinh ra một gái Thị-Viết, đã dùng những cục hình lén-lút để ngầm hại hai trẻ vô

cố.

Các bà, các cô, chớ cười, chớ oán Thị-Viết, hãy nhìn kỹ vào lòng mình trong khi giận dữ, ghen-tuông. Sẽ thấy cả một... trạng-thái tâm-lý ghê mình, có lập lòe một hình ảnh nho nhỏ của Thị-Viết.

Cô-Lý nói láo, có thấy đâu ?

Thì đã biết ngay mà ! Là phái yếu, các bà các cô đâu có can đảm nhìn thẳng và nhìn kỹ ! Đã không nhìn thẳng và nhìn kỹ, thấy làm sao được !

Buông Cường Cho Xác Thịt, Xác Thịt Chạy Xa

Ông huyện Toán hiện đến cho nhà họ Trần như một tai-họa : họ Trần bị vợ bỏ, bỏ để theo ông huyện Toán.

Nhưng cái tai-họa ấy cũng chưa ghê-gớm bằng khi vợ họ Trần hiện đến cho nhà ông huyện Toán : ông huyện Toán tình-phụ vợ cả và bày con đem cô vợ bé yêu-quý lên hú-hí ở nơi huyện mình trọng-nhậm. Rồi hai phát súng lục nổ. Cô vợ bé ngã xuống để lại một cái án tình, ông huyện Toán cũng ngã xuống để lại một đàn con dại và một người vợ hiền bơ-vơ không nơi nương-dựa.

Hai phát súng kia gieo bao nỗi hàm-oan cho người chết, đem đến bao nỗi đọa-đầy cho người sống. Đành vậy rồi, nhưng nó còn bắn rơi những tấm màn bí-mật để cho ta nhìn thấy một hiện-tượng hãi hùng ử trong tình-trạng hỗn-độn của xã-hội này.

«Người ta giầy xéo lên tất cả những tình-cảm thiêng-liêng, những phận-sự chánh-đáng để chạy theo dục vọng, chạy theo hư-danh, chạy theo vết chân đầm máu của «con bò vàng».

Bồn-phận làm cha, làm chồng, làm vợ, làm người là gì ? Người ta không nghĩ đến nữa ! Lăn-lóc mãi trong vực-thẳm của khoái lạc dê hèn, ngụp lặn mãi trong bùn nhơ của phồn-hoa hỗn-tạp, đọc mãi những tiểu-thuyết thờ chủ-nghĩa phóng đảng và lãng-mạn hạ cấp, xem mãi những phim ảnh khiêu-dâm, bao nhiêu lương-năng bị đàn-áp hết, người ta bị quyến-dũ bởi những tiếng gọi bản-thủ và cấp-bách của xác thịt.

Ông huyện Toán sở dĩ quyến-dũ vợ người chỉ vì tưởng lầm rằng vợ họ Trần có một cái vốn to và một cái đồn-điền. Vợ họ Trần quyến rũ chồng người cũng chỉ vì muốn đang làm một bà chủ hăng ô-tô vận-tải, một bước được nhảy lên làm bà lớn. Bị danh-lợi bản thủ thôi thúc, giai phụ vợ - người vợ hiền đã để với mình bấy mụn con - gái phụ chồng, người chồng chỉ độc có một tội là tin vợ và tin bạn quá. Cập đến lúc anh biết chị tay trắng, chị biết anh yêu mình chỉ vì tiền, lời qua tiếng lại xung đột, rồi hai tiếng súng nổ ra kết-liếu đời hai nạn-nhân của trào lưu sùng-mộ vật-chất.

Viết đến đây, tôi lại sức nhớ đến một câu tâm-huyết trong bài kết-án Lạnh lòng của ông Trương-Tửu : «Tôi kết-án Lạnh-lòng vì chủ trương của Nhất-Linh xu-phụng trào-lưu sùng thượng vật-chất, làm mất nhân-cách phẩm-giá của phụ-nữ và làm trở ngại đến tiến-

bộ của họ giữa lúc họ đang cần hy-sinh cá-thể để mưu hạnh-phúc, không những cho con thơ, mà còn cho cả một phần nữa nhân loại lầm-than đang quằn-quại trong đau khổ».

Hỡi con cháu của Thần-Nữ, chớ lỏng cương cho xác-thịt, xác-thịt đưa đến con đường lầy lội.

Cái Nghệ Thuật Khó Nhất

Một tay làng chơi đã bao phen lao đao vì cặp má phấn, làn môi son, trong một lúc chập vạt đuôi theo mồi có thốt ra một câu :

- Làm được cho đàn-bà yêu, cái nghệ-thuật cao nhất, khó nhất ở trên đời !

Đem câu ấy đối chiếu với một câu nói khác của một kẻ anh hùng đã bao phen lăn mình ở bãi chiến-trường :

- Chinh-phục một trái-tim còn khó hơn là chinh-phục một châu-thổ !

Thì eo ơi ! Con cháu thần Vệ-Nữ quả tình là một trường-thành kiên-cố không phải ai cũng có thể khoe rằng mình đã phá được một cách dễ như trở bàn tay. Có tài-tình lắm, thao lược lắm, may mắn lắm thì ít ra cũng phải có một trận... giáp lá-cà kịch liệt.

Nhưng, nhìn chung quanh mình ta, trai đều có vợ, ông già bảy mươi còn lấy được gái mười sáu, không có một người đàn-ông nào xấu xí ngu dốt đến nỗi mà trong đời không được gần gũi vài người đàn-bà thì ô hay ! tay cự phách và kẻ anh hùng kia nói láo sao ?

Nếu ta lại nhận thấy rằng tháng rét này, nhiều thiếu-nữ lòng-lộn, bồn-chồn về vấn-đề giai-ngẫu, nếu ta lại nhận thấy rằng nhiều kẻ vừa ngu, vừa hèn chỉ có độc một cái may : «Tủ sắt của cha ông họ để lại không... ngu, không hèn» mà gái theo như bướm bướm thì ta phải tức giận mà hét lên : những câu nói nịnh đầm, những câu nói nịnh đầm !

Thưa các ngài, không phải. Kẻ anh hùng kia nói chí-lý mà tay cự phách kia nói lại càng chí-lý lắm lắm nữa, vì ít nhất họ đã «cho tay vào bột».

Làm được cho đàn-bà yêu là cái nghệ-thuật khó nhất, cao nhất, khó hơn là chinh-phục đất đai. Nhưng :

Đàn-bà năm bảy thứ đàn-bà...

Đàn-bà cũng tỉ như sâm Cao-ly vậy. Tìm được thứ cao-ly lão nhân sâm để dùng thì rất khó, rất hiếm, chứ sâm thạch-chụ, sâm «rễ rau dền» thì ôi thôi ! vô lũng.

Con cháu thân Vệ Nữ chia ra làm nhiều hạng. Có hạng ba lần vất vả cầu hiền như Lưu-Bị, họ cũng chưa đến cho, còn có hạng thừa các ngài, chưa cầu, họ đã vội-vàng đến gõ cửa nhà ta.

Trong đời dễ có mấy Gia-Cát ? Cho nên nói rằng khó là nói đến những hạng đàn-bà vuu-vật hiếm-hoi như

Gia-Cát, chứ ngoài ra thì miễn mình là đàn-ông... có thể trả lời cho đàn-bà về... một vài sự cần dùng thì chẳng thiếu gì nôi tròn để úp vung.

Phương chi yêu với... yêu xa cách nhau nhiều lắm. Làm cho đàn-bà phải hết lòng với mình như Gia-Cát đối với Lưu-Bị thì mới khó, khó thật. Chứ khiến họ thờ ơ như Từ Thứ đối với Tào-Tháo thì có vinh gì cho cái chiến-công !

Một Con Tính Đồ

Ai bảo con cháu thần Vệ-Nữ không hiếu-danh và giàu lòng tự ái.

Tuy có thêm hai núm tuyết-lê êm-ái để «trả lời» cho sự táy-máy của những bàn tay bọn đàn-ông, trong khi nhàn-rỗi chẳng biết dùng làm gì, nhưng dưới bộ ngực rục-rỡ có thể làm cho sự cựa chân-tu phải trầm-luân đến chín kiếp, chẳng qua cũng vẫn ẩn một trái-tim «người» - hiểu theo nghĩa rộng - đấy thôi.

Một chút lịch-sử Hy Lạp không hại. Xin lỗi ông Nguyễn-mạnh-Tường nhé, tôi đã dám mạo-muội bước vào địa hạt... la-hy của ông.

Nàng Phryné xưa kia là một trang tài-hoa trong bao năm đã bắt được bọn làng chơi phải trả những... cái rú-rít... những ngả nghiêng kín hờ của mình một giá rất đắt. Có lợi rồi liền nghĩ đến danh, con người ta ai chẳng thế. Mà sở-dĩ nghĩ đến danh cũng là vì quá giàu lòng tự ái.

Cũng như những me tây già đời nay đem món tiền dành dụm được trong khi «buôn bán» ra tu-bỏ đình chùa, đền-đài, miếu-mão để cho thiên-hạ biết rằng :

Nghìn năm danh-giá của bà to,

nàng Phryné liền ngỏ lời với dân Hy-Lạp xin bỏ tiền túi ra để xây lại thành Thèbes đã bị Hoàng-đế A-lich-San phá hủy, nhưng nàng yêu-cầu phải khắc lên cửa thành hai câu này :

*Alexandre l'a détruite,
Phryné l'a remplacée.*

(A-lich-San đã phá, Phryné đã xây lại).

Muốn cho tên của mình xóng đôi với một vị vương oanh-liệt, lòng tự ái thực cũng đã to ! Sự oanh-liệt, nếu có khác thì chẳng qua một đằng tuốt guom ra và một đằng.. tra guom vào... một đằng là guom, một đằng là vỏ đó thôi.

Dân Hy-Lạp cố nhiên không phải là những kỳ-hào xôi thịt, nên bản «dự án» của nàng Phryné bị bác.

Các ngài đã thấy chưa ? Sự hiển-danh và lòng tự ái là động-cơ cốt-yếu nó sai khiến hành-vi phái đẹp.

Vì có hai chỗ ngựa ấy nên đàn-bà rất thích được người ta tôn mình, nịnh mình. Nhưng chỉ khéo tôn, khéo nịnh mà được đàn-bà yêu thì có lẽ cả đàn-ông trên thế-giới được yêu hết thảy. Nịnh thì có khó gì ! Đàn bà thích

được người ta sợ-đỡ, nhưng lại không yêu và chỉ làm khổ những người chỉ biết sợ-đỡ mà thôi. Kỳ-quái mà cũng thú-vị thay cái tâm lý ấy.

Có kẻ bảo đàn-bà chỉ yêu những người nào biết cai-trị họ. Nhưng cai trị thế nào ? Khắc nghiệt như Tàu đối với Ta trong thời đô-hộ hay tàn nhẫn như Nhật-bản đối với Cao-ly ? Mà như thế thì còn thú-vị gì !

Sống ở đời, phải có thú. Không có cái thú được yêu và yêu một người đàn-bà, đời không nghĩa. Vậy phương-pháp cai-trị ra làm sao ? Một con tinh đồ muôn năm chưa ai tìm được lời giải.

Thế cho nên trái đất vẫn rền rĩ những tiếng kêu than : thành sầu ! biển thảm !

Tiền, Sắc Và Tài

Thời buổi này, con cháu thần Vệ-Nữ thật đã nhờ khoa học đem lại cho bao nhiêu phương-pháp để tô-diểm sắc đẹp. Ai cũng cứ tưởng trong cái thế kỷ mà các nhà thông-thái đều thi nhau phí đi bao nhiêu năm nghiên-cứu để «phụng-sự» một mảnh da, một chiếc răng, một rúm tóc... mà các nhà y-học đại tài thi nhau «đào óc» chế ra bao nhiêu những đồ dùng... vệ-sinh để người đàn-bà tha hồ tô-lục, chuốt-hồng, thì sắc đẹp hẳn phải được tôn-trọng nhất.

Nhằm. Thời buổi này là thời buổi của lắm cần dùng thiết thực, mà muốn cho thỏa những cần-dùng ấy, phải có tiền. Vì thế sắc đẹp đã phải nhường bước cho những cuốn giấy bạc. Thứ nhất chữ tài lại càng phải nhường bước nhiều lắm lắm.

Hai chữ tài-sắc chỉ được ca-tụng trong các tiểu-thuyết và trong những vần thơ, chứ sự thực thì ở đời, người ta chỉ tôn thờ có tiền.

Nhưng người ta vẫn không có can-đảm tuyên-bố lên rằng con người «tiền» là đáng tôn-thờ nhất. Người ta sợ mang tiếng là «đào mỏ». Ngoài miệng thì ca-tụng con người tài sắc, nhưng nhìn đến việc làm thì than ôi ! con

người tài sắc chỉ vì thiếu một ít kim-cương, một chiếc ô-tô và một tòa nhà lầu mà vẫn phải :

*Lạnh lòng chịu vậy năm canh vắng,
Chẳng được như ai đóm lửa tình !*

Người ta trách bọn đàn-ông không biết «yêu quý» sắc đẹp ? Hãy khoan.

Bọn đàn-ông yêu-quý sắc đẹp lắm lắm chứ, nhưng không có một chiếc ô tô đi, phải cuốc bộ để cho ô-tô của những người khác hất bụi vào mắt, không có một tòa nhà lầu để phải ở chui, ở rúc trong những gian buồng đen tối, không có tiền mua yến với măng-tây để phải ăn rau muống với cà, thì ôi thôi ! chẳng đẹp thì đừng, hăng tiền đã. Phương chi tiền cũng có thể tạo ra sắc đẹp, cái sắc đẹp mượn của khoa học, cái sắc đẹp mượn của... của chú thợ may. Phương chi tiền cũng có thể tạo ra tài, cái tài mà người ta thường gán cho những người giàu có.

Thế kỷ thứ hai mươi tuy là thế-kỷ của khoa học, nhưng cũng là thế kỷ đã đẻ ra đội quân «đào mỏ» hăng-hái nhất, quyết-liệt nhất.

Một ông đi Tây học về nghĩ đến gì ? Một «ông» học-sinh mới được bỏ đi làm nghĩ đến gì ? Nghĩ đến cô vợ

vừa đẹp, vừa giàu, mà nếu không đẹp thì cứ giàu thôi cũng được. Mảnh bằng to thì nhòm những cái mỏ một hai vạn mà mảnh bằng nhỏ thì ngấp-nghé những cái mỏ một vài nghìn.

Phải lắm, chỉ những thằng ngu mới thích ăn rau dưa, mới thích ở những cái buồng tối, mới thích để cho người ta hắt bụi vào lỗ mũi thôi !

Các bà mẹ, chớ phàn nàn rằng con gái mình bị bà mẹ ghét, nặn ra không tròn-trĩnh, không trắng-trẻo, không thông-minh bằng ai. Hãy lo cái hòm hồi-môn sao cho đầy. Đầy rồi thì một bước lên bà để như chơi !

Loài Người ? Ta Không Hiểu...

Tân phụ Mãi-Thần thế xa khứ...

Kim đa Tô-tướng tẩu phùng nghênh.

Các ngài hẳn còn nhớ tích Mãi Thần và Tô-Tần, một bên vì nghèo bị vợ bỏ, một bên bị chị dâu khinh. Sau hai người đều hiển-đạt, vợ lại xin về, chị dâu đón sới cơm.

Cái thế-lực kim tiền thực đã gây nên bao tấn kịch.

Loài người đã vì nó mà để lại cho ta nhìn thấy bao nhiêu trò dơ bẩn.

Thì, thằng chồng khôn kiếp kia đem vợ dâng người ta để cầu cạnh tước-lộc; thì thằng anh hèn mạt kia đem em gái hiến cho người để chạy công-danh, nhưng các ngài có thể tưởng-tượng được rằng có một người cha tham tiền đến nỗi lén mở cửa cho người vào cưỡng-dâm con gái không ?

Ấy thế mà có đây.

Câu truyện này xảy ra tại làng Tân-phú (Can-giốc).

Vợ chồng Trần-văn-Cang ở đất vườn của viên cựu hương-quản Lê-văn-Miên. Cang có đứa con gái tên là

Thị-Giỏi nhan sắc cũng khá, năm nay 18 tuổi. Miên muốn gả gãm Thị-Giỏi, nhưng bị thị cự-tuyệt.

Muốn thỏa lòng dục, Miên liền đem tiền bạc mua chuộc lòng vợ chồng Cang.

Đồng tiền làm tối mắt, đồng tiền làm cho người ta quên lẽ nghĩa, đồng tiền làm cho người ta quên cả tình cha con, ấy thế là một đêm, Cang mở cửa cho Miên vào cưỡng-bức Thị-Giỏi. Thị-Giỏi vùng-vẫy chạy trốn, rồi cầm dao đâm cổ tự tử, may có người cứu khỏi.

Đương kim thế thượng tiền nhi dĩ...

Tôi tin rằng thế lực đồng tiền mạnh lắm. Nhưng tôi cũng lại tin rằng kẻ nghèo mà không chịu khuất thân vì đồng tiền còn chưa giỏi bằng kẻ giàu mà không để cho những thú vui có thể đem lại bởi đồng tiền cám-dỗ.

Bao giờ tôi cũng cho rằng :

Phú-quý bất năng dâm

giỏi hơn :

Bần-tiện bất năng di.

Mình nghèo mà mình không chịu khuất thì mình còn có tấm lòng tự ái, tự tôn giúp sức.

Chứ mình giàu mà không dâm-dật thì chẳng những chẳng có cái gì giúp mình chống lại với sự dâm dật mà mình còn bị dục-vọng của xác-thịt cám-dỗ nữa.

Tên Cang có khước nổi đồng tiền chưa giỏi. Giỏi là nếu tên Miên «khước» nổi con gái tên Cang.

Hai bên cao thấp thật rõ mồn một.

Nhưng loài người lạ lắm ! Thấy ai nghèo mà có khí-khải một chút là khen la ầm ỹ. Chứ họ nhất-định không ca-tụng cái đức của nhà giàu bao giờ, hay chỉ ca-tụng ngoài miệng. Chẳng những thế thấy ai giàu mà không chơi bời, họ còn cho là quách nữa.

Nói chuyện với loài người, nhiều khi chán chết.

Còn Tiền Còn Anh Còn Tôi

Xin mời các ngài lấy giọng ca cải lương câu
phong-rao Saigon này với tôi :

*Còn tiền, còn anh, còn tôi,
Hết tiền, anh ngồi, em đi.*

và đọc mẫu thời-sự này :

«Thị-Cả vì chồng thất-nghiệp - nghĩa là ít xu - liền
bỏ chồng. Rồi lại vu cho chồng đem bán con riêng của
mình nữa».

Thì vẫn đã bảo đồng tiền tạo ra đạo đức, tạo ra lễ-
nghĩa, tạo ra những cái hản-hoi, tử-tế. Mà nó là liều
thuốc bổ điều-nguyên của Ái-tình. Không có nó, khối
tình tươi tốt đến đâu cũng phải «rụng» ngay. Các ngài
thử nhìn kỹ hình ảnh xã-hội mà xem. Có phải chỉ là
những dòng chữ máu : «Kiếm tiền» viết một cách rất
rõ-rệt lên trên mọi sự hành động, mà đời chỉ là những
cuộc đổi bạc không ?

Các ngài chớ vội khinh những bà mẹ có con gái cứ
ngấp-nghe «biến» những cây tiền thành những ông dể
vị-lại. Nếu mình mắng họ là đồ tham thì tức mình là đồ
ngốc.

Hay các ngài lại cãi với tôi : ta cam làm đồ ngốc còn hơn là phải hạ cái thân mình xuống làm một món hàng để cho người ta mua bán được.

Nếu thế thì Cô-Lý chịu đứt đi rồi. Chịu ở cái chỗ các ngài đành cuộc bộ và ăn rau muống cho nó chay lòng mát ruột còn hơn phải làm nô-lệ đồng-tiền. Cô-Lý đã phục các ngài đứt đi rồi. Nhưng này, các ngài thử so-sánh mà xem.

Một bên anh học-trò kiết, chữ tốt văn hay, với một bên là một nhà đại phú-gia lắm tiền nhiều bạc. Lấy anh học-trò kiết thì ở cái gác bằng cái bàn tay, nóng như đốt, như thiêu với bộ quần áo tả tơi cùng bữa no bữa đói.

Còn lấy ông phú-gia thì này Cinéma, này quần-ngựa, này Tam-đảo, Chapa, này vàng, này ngọc, ô-tô, nhà lầu... Với vô-khối là cao-lương mỹ vị.

Chẳng biết các ngài vì những lẽ gì mà muốn cho các cô con gái cao thượng, chứ Cô-Lý thiết-tưởng một người con gái tân-thời thông-minh chẳng cần phải xét đoán máy, cũng đã biết phải chọn đảng nào là nên. Mà những bà mẹ, nếu là những bà mẹ biết thương con tất phải cho ra rìa anh học-trò kiết mà chấm ngay lấy ông phú-gia.

- Hay các ngài lại cãi rằng : Người sở dĩ là người chỉ ở chỗ không thể để cho đồng tiền mua bán được. Nếu mình đã hạ mình xuống địa-vị một món hàng thì tức là mình đã nhảy từ địa-vị làm người xuống địa vị thấp hơn. Như thế là một cách sống hèn, sống nhục, giàu sang còn có nghĩa gì. Ở đời còn có một thứ quý hơn đồng tiền là cái giá-trị làm người.

Nếu các ngài cứ nhất quyết như thế thì Cô-Lý không còn biết nói thế nào. Nhưng thường được nhìn thấy tập giấy bạc «đánh ngã» trái tim, Cô-Lý nhất quyết phản-đối các ngài mà nói rằng : những cái cao-thượng của các ngài chỉ có ở trong lý-tưởng, chứ sự thực thì đâu là người khước nổi hạt minh châu như cô ở trong Đường-thi ? Chắc không phải Thị-Cả.

Nông Mà Sâu Đây !

Một triết-nhân có nói :

Trên trái đất mà đồng tiền còn là đồng tiền, người đàn-bà còn là người đàn-bà thì chớ nói đến Hòa-Bình.

Kẻ này nói rằng :

- Trên trái đất mà người đàn-bà vẫn là người đàn-bà thì ta vẫn phải nhìn loài người giết nhau.

Mà giết nhau là phải. Bởi vì người đàn-bà là một khối hồn nhiên sinh ra không phải để cho người ta chia nhau.

Tôi với ngài ta hiềm-khích nhau vì một trăm bạc ư ? Thì đây, ngài năm chục, tôi năm chục, ta bắt tay nhau rồi sử hòa đi, giết nhau làm quái gì.

Nhưng một người đàn-bà chia làm sao ? Nào đâu những nhà kỹ-hà-học, các ngài đã nghĩ ra cái ê-ke hay cái com-ba nào có thể chia người đàn-bà ra làm hai phần đều nhau không ? Nào đâu các nhà số học, các ngài đã tìm ra phép tính nào có thể phân đôi người đàn-bà như người ta đã nghĩ ra cái lít để chia rượu chưa ?

Cái mầm chiến-tranh của nhân-loại ? Thừa rằng chỉ vì người đàn bà không đong được. Không đong được thì chia làm sao ? Không chia thì phải giết nhau rồi còn nói gì !

Xưa kia, cũng vì Điêu-Thuyền là một người đàn-bà không thể chia mà Lã-Bô giết Đồng Trác.

Ngày nay, cũng vì thế mà cậu X viết thơ dọa giết cậu Y.

Có khác là đời Tam-quốc là đời loạn, nghĩa là thời dụng võ, ai cũng có thể cầm cung lên ngựa, nên hễ đã không thể chia được là xả nhau ngay. Mà đời nay là đời thái-bình nghĩa là thời dụng văn, ai oa-tàng khí-giới, bị nhà nước bắt bỏ tù, nên hai cậu tạm dọa giết nhau bằng một bức thư. Hành vi tuy có khác chứ cái chí định nhai xương nhau thì xưa cũng giống nay.

Mà cho dù ba ngàn năm về trước hay ba ngàn năm về sau nữa, cái mầm gây ra sự định nhai xương nhau ấy cũng vẫn là cái thân-thể tròn như con tiện, nhẵn như củ mài của người đàn-bà mà thôi.

Tại sao cái mối phân rẽ của nhân-loại, cái có sinh ra sự giết người lại chỉ chứa trong một bức dèm thừa :

*Kín trên chẳng để anh giời biết,
Hở dưới tha hồ chị đất hay.*

Tại làm sao đàn-ông lại cứ muốn độc quyền người đàn-bà ?

Quần áo ? chia; tiền bạc ? chia; hoạn-nạn ? chia; sung-sướng ? chia; sống chết ? cũng chia. Mà làm sao không chia luôn cái ấy !

Chia ra có phải không có, thù nhau, ghét nhau, giết nhau không.

Hay vì ông giời nghĩ rằng nếu không đặt cái mối chia rẽ của nhân-loại vào người đàn bà thì mặt đất không hoạt động. Mà đã không hoạt động thì tất đứng dừng. Mà đứng dừng thì phải chết, nên ngài mới không cho khối óc nhà kỹ-hà-học hay số học nào có đủ thông-minh để sáng-chế ra những đồ đo lường có thể chia người đàn-bà ra làm hai phần đều nhau.

Mà cái mối chém giết gây ra bởi người đàn-bà tức là cái nguồn trường cửu của nhân loại đấy ?!

Nếu thế thì ta phải phục đứt ông giời đi rồi. Vì ông đã khéo đem đặt một cái ghê gớm vào một... vật «mỹ-thuật» và một cái trảng cửu vào một vật mỏng manh.

61 | Dưới Bóng Thần Vệ Nữ

Sâu-xa là ông giời mà nông-nôi là người đàn-bà.
Nhưng nông mà sâu đấy, sâu mà nông đấy, các bạn có
thấy chẳng ?

Sao Ngày Nay Không Có Thủ-Cung-Sa ?

Vì bị chàng sư hồ-mang vu-khống rằng có nước non với mình, cô Hưng tức tối nhất định xin tòa cho đi khám Đốc-tờ.

Đề làm gì ?

Đề... đề Đốc-tờ chứng thực cho rằng... cái màng mỏng vẫn còn nguyên chưa rách tí nào ?

Đề làm gì nữa ?

Đề người chồng vị-lai của cô khỏi phải ân-hận vì cặp đùi của cô quá... đại-lượng như ai...

Còn đề làm gì nữa ?

Đề thiên-hạ khỏi cười cô :

Gái tơ mà đã ngứa nghề sớm sao !

Việc này khiến tôi lại nhớ đến một đoạn trong truyện «Anh-Hùng-Náo» lúc Sở-Vân tại giữa triều-đình, nhất quyết xin cho được thí-nghiệm thủ-cung-sa để người ta khỏi ngờ rằng mình đã thất-thân với Lý-Quảng.

Các bạn chưa đọc «Anh-Hùng-Náo» tất hẳn-khoăn tự hỏi :

- Thủ-cung-sa là chất quái gì mà có thể làm cho biết rằng người đàn-bà còn trinh hay đã mất trinh ? Và muốn cho tôi giải nghĩa.

Tôi xin chiều ý. Theo truyện cổ tích thì thủ-cung-sa là máu con thần-lân lấy hôm mồng 5 tháng năm trong khi đúng Ngọ. Nó có tính cách phân được rõ-rệt những ai còn là con gái và không còn con gái. Bôi một tí thủ-cung-sa vào ngón tay út, ai mà còn con gái thì có vết đỏ, ai mà không còn con gái thì chẳng thấy gì.

Nghĩ cho kỹ ra khoa-học đời nay hơn đời xưa về những phương-diện nào thì không biết, chứ chắc-chắn về phương-diện «khám tân» thì còn kém xưa xa.

Nếu khoa-học chỉ dựa vào cái màng mỏng thì nguy thay ! Là bởi giờ có thể sinh ra cái thai thiếu tại, thiếu mũi, sao giờ lại không có thể sinh ra cái thai thiếu màng?

Cô Hưng ví dụ là cái thai thiếu màng ấy, rồi cứ yên chí rằng mình còn tân thì nguy to. Gia-dĩ người ta đã kinh-nghiệm biết rằng nhiều khi làm việc nặng, dùng sức mạnh quà, có khi cái màng rách. Cô Hưng ví dụ

đã có lần làm việc nặng quá mà bị rách thì cái oan Thị-Kinh này ai tỏ cho cô. Tôi không phải là nhà y-học, không rõ y-học đời nay còn có cách khám xét thế nào, chứ nếu chỉ dựa vào có cái màng mỏng thì kém thủ-cung-sa đủ mọi phương-diện.

Cô làm việc nặng rách màng, cô giới sinh không màng, mặc. Thủ-cung-sa có thể chứng thực sự «trinh» của cô ở cái vết đỏ. Chẳng những thế lại còn có thể giúp những cô con gái chưa chồng nhiều việc. Các cô có thể nhờ thủ-cung-sa bôi vào ngón tay để quảng-cáo cho chóng đất chồng. Và để cho phu-quân sau này khỏi ân-hận vì vợ xưa kia là một người đã «đại-lượng» quá, đã... rộng-rãi quá.

Nhưng ý hấn tạo-vật là đứng toàn năng, toàn-trí, biết rằng thời-đại bây giờ người ta thờ tự do và lãng-mạn, cái thuyết nam, nữ thụ thụ bất thân không thích-hợp với loài người nữa, mà các cô con gái lãng-mạn vì chỗ lửa gần rơm, nhiều khi nhờ nhàng, nên ngại mới làm cho môn thủ-cung-sa thất-truyền để tránh cho nhân loại những sự rắc-rối, để các cô con gái đã trót đại một giờ, còn có thể lấy chồng, để cho những ông chồng khó tính khỏi phải ân-hận... Mà yêu vợ mãi.

Nếu phải thế thì thực đáng thờ Giời lắm. Mà thủ-cung-sa thất-truyền là phải lắm !

Vật-Chất Bị Cụt Đền Rễ

Tôi đâu dám thọc gậy vào bánh xe... của nhà Phật để cản-trở những người sắp muốn tin, đừng tin.

Tôi chỉ nêu ra một vấn đề sinh-lý để cho các bạn đọc cũng được nhìn và xét với tôi những trạng-thái u ản nó «cách-mệnh» ở trong cái máy người.

Cái mục-đích của kẻ muốn sống ở đời phải chăng là nhìn và xét để cố tránh những vết xe đổ cũng như mục-đích các tín-đồ đạo Phật là tụng, là niệm để được siêu-thoát lên cõi Nát-bàn.

Chuyện nhà sư. Nhưng xin các ngài cứ an tâm.

Đây là một chuyện sư chân-tu, chứ không phải sư hồ-mang.

Sư thầy Nguyễn-văn-Đạt mới 20 tuổi.

Hai mươi tuổi ! Cái tuổi mà bao nhiêu thớ thịt trong người đương dư sức, cả quyết hy-sinh cho ái-tình hay dục-tình. Phân ra thế để cho to chuyện, chứ ái với dục có khác nhau là mấy, nếu ta xét theo nghĩa sinh-lý. Sư thầy Đạt 20 tuổi, lại đi tu. Có cái gì là lạ, nhưng lạ là cái tuổi xuân ấy lại đi tu với một tâm-hồn đầy rẫy những đạo-lý già cỗi của đức Phật đại từ, đại-bi. Sư thầy Đạt

20 tuổi, lại chân-tu, có cái gì là cắc-có ? Nhưng cắc có là một buổi sớm mai sự cảm dỗ hiện hình đến bằng một cô thiếu-nữ mon-mỏn cành tơ mà lại giàu tình. Cô ả cứ nhất-quyết bắt sư thầy phá giới, cứ nhất quyết thò cái tay «trần-tục» nắn bóp trái tim con người của Không, cứ nhất-quyết thả những luồng-diện ngầm ở đầu mày cuối mắt để «hút» cái xác thịt mới 20 tuổi kia.

Rồi trong một phút mà có lẽ trong cả một ngày một đêm 24 giờ, sư Đạt đã thấy mình không còn là sư nữa mà chỉ còn là một cậu trai tơ 20 tuổi có quyền trả lời những hạch sách của xác thịt bằng cách mở tung máy cho nó... cho nó thoát ra những cái sức thừa.

Rồi ngọn lửa đạo dần dần tắt.

Rồi ngọn lửa dục bùng bùng cháy.

Nếu sư Đạt cứ thuận đường... mở máy thì bất quá sơn-môn đạo Phật chỉ thiếu đi một vị sư.

Nhưng sư Đạt lại nhất quyết cho đạo lý nhà Phật đắc-thắng, nhất quyết kìm kẹp quản thúc xác-thịt.

Xác-thịt không chịu nổi sự quản thúc (sic). Sinh ra một trận đại chiến của vật chất với tinh thần.

Mà chiến-trường là cái thân thể cường-tráng của nhà sư !

Ý hẩn sư thầy thấy phương pháp diệt-dục bằng cách chính-tâm không có hiệu-quả, cái xác-thịt của nhà thầy cứ đòi nặng nặc một sự cần dùng, nên nhà sư của tôi bèn lấy con mắt nhà «duy-vật» mà sửa tội... cái nó đã làm cho nhà sư tôi phát hỏa. Nhà sư tôi nghĩ rằng triệt nó đi là êm hết mọi truyện, nên nhà sư tôi liền dùng con giao «thiên» phăng.

Nam-vô-a-di-đà-phật ! Vật-chất đã cụt đến rể thì tinh-thần phải thắng, còn phải nói gì nữa. Nhưng phải «giới-dâm» bằng cách «vô-đoán» như thế thì cũng cực cho tinh thần lắm thay ! Nếu môn-đồ đạo Phật muốn trung thành với Phật mà trở nên quan thị cả thì cũng chẳng vẻ vang gì cho cái cõi Nát-bàn ! Vì nếu thế, muốn lên cõi Nát-bàn, ai ai cũng chỉ cần nhờ một lưỡi dao sáng-nhoáng và một cái dơ tay mạnh là lên được cả. Không, không. Cõi Nát-bàn chẳng phải lên được dễ dàng như thế. Trán-áp lòng dục bằng cách giận cá chém thớt ấy chỉ là một xuẩn-động của những người mê, chứ không phải là lối hành-đạo của những người tỉnh. Người tỉnh đi tìm đạo-lý bằng đủ các giác-quan sáng suốt và mạnh mẽ.

Cũng Đồi Bữa U ?

Người ta sống trên đời thật không có ai là hoàn toàn khổ đến nỗi không có một chút sướng nào. Mà trái lại, cũng không ai là hoàn toàn sướng đến nỗi không bợn một chút khổ nào. Sao thế ?

Vì rằng người ta sinh ra ở đời để... mà quen.

Khi ta mới bị khổ thì ta thấy khó chịu lắm. Nhưng «ngụp lặn» mãi trong cảnh khổ, ta thấy quen cũng như anh thuyền chài kia mùa đông tháng giá mà cũng vẫn ngụp lặn để mò chai được. Rồi dần dần ta coi là thường. Rồi không lấy gì làm khổ nữa. Cũng như cái sướng hưởng mãi thấy nhạt đi. Rồi thành ra bằng phẳng, vô-vị, rồi không thấy sướng nữa.

Ta mới đâm ra dửng mờ, chỉ lăm le đợi dịp là phá-phách cho tan-tành cái sướng bằng phẳng vô-vị ấy đi.

Nếu các ngài không tin cái thuyết của tôi là tìm thấy ở sự thực thì đây cái ca cô ả kia ở Vinh bỏ chồng, bỏ con đi theo giai.

Cái chứng cứ bằng da bằng thịt ấy sẽ chỉ rõ cho các ngài thấy rằng hình như họ ăn thịt áp-chảo mãi chán lắm, ngấy lắm, nên họ phải đồi bữa bằng món thịt bò

sào hay món rau.

Món thịt bò sào - hay món rau ấy - hiện đến cho cô ả kia ở ông bạn quý của chồng. Chưa được biết cái «vị» ấy nó thế nào, cô ả liền ném thử. Rồi cô ả thấy lạ miệng nghĩa là ngon miệng - liền phỗng luôn đồ tư-trang và tiền bạc cuốn gói đi theo bạn chồng. Giá không có pháp-luật can-thiệp ngay vào thì biết đâu một ngày kia ta chẳng thấy cô ả chán món thịt bò sào, hay món rau ấy rồi lại ao-ước món khác. Mà biết đâu ngay bây giờ, cô ả lại chẳng đã tiếc món thịt áp-chảo là chồng cũ cô rồi ?

Hoặc có những chỗ chênh-lệch về xác-thịt, hoặc có chỗ bất đồng về tâm tính... thì ta chưa biết. Nhưng chắc chắn rằng cái cảnh ấy đã làm cho cô ả ngáy đến mang tai, nên cô mới bỏ nhà, bỏ số lương 100\$ là những điều nguyện vọng thiết tha của bao thiếu-nữ đang tơ tưởng một tấm chồng.

Có người bảo tại con ma dục-tình đã hiện đến mà bịt con mắt lại. Chưa chắc. Biết đâu đó chẳng là một cách chơi khăm của ông giời đã sinh ra loài người chóng quên và chóng chán ?

Tại làm sao người ta ăn cao-lương mỹ-vị mãi lại thêm rau ?

Tại làm sao người ta ăn rau mãi lại thêm thịt ?

Tại làm sao lắm bà lại đi ngoại tình với những giai kém chồng mình đủ mọi phương-diện ?

Tại làm sao lắm ông đi mê gái xấu hơn vợ mình ?

Ai mà trả lời được những câu hỏi ấy một cách thỏa đáng thì mới có thể tự hào rằng đã nhìn thấy một phần trăm những bí-mật của những lò so bí-hiểm mà ông giời đã đem lắp vào cái máy người.

Có kẻ bảo rằng ông giời là đảng chí-công, không muốn cho ai bị hoàn-toàn khổ, cũng không muốn cho ai được hoàn-toàn sướng, nên ông mới sinh ra tâm tính loài người hay đứng núi này trông núi nọ.

Có kẻ bảo : Ông giời biết... ông giời biết, nếu không có luật «thừa trừ» thì trò đời sẽ trở nên phẳng lý, trống rỗng, nên ông mới bày đặt ra cái máy người chóng chán và chóng quên đềẽsan sẻ sự sướng khổ cho đều.

Có lẽ, nhưng chưa chắc !

Nhìn trò thiên-diễn, ta chỉ chắc được một điều là tiệc đời cũng như tiệc rượu, thường đổi món luôn.

Chỉ Tại Các Cô...

Những lời khai của sư Thụy nói rằng có chung cha với cô Hưng khiến tôi lại nhớ tới một thủ đoạn của kẻ nào xưa kia (hình như cũng ở Nam-định) muốn thỏa lòng căm-hờn trong một lúc, đem tuyên-bố ra chỗ quần chúng những bức thư tình cũ để cố ý bôi nhọ danh giá của người xưa kia đã yêu họ.

Hồi đó tôi đã viết rằng : «Chính họ tự bôi nhọ họ mà không biết. Họ định thóa-mạ người ta mà ra chính mình lại thóa-mạ mình».

Ngày nay lại đến lượt sư Thụy.

Sư Thụy đã dan-díu với bà thừa Sứ, lại lấy của chùa cho bà thừa Sứ vay, lại ăn thịt chó, lại muốn phá-giới, lại muốn lấy cô Hưng, lại muốn lấy chị cô Hưng là hai con của bà thừa Sứ, đó là cái quyền của sư Thụy. Mà cho dù sư Thụy muốn «hoa thơm đánh cả cụm» cũng vẫn là quyền của sư Thụy.

Nhưng ví dụ sư Thụy mà quả có được cô Hưng cho phép «yêu» như lời sư Thụy đã khai thì sư Thụy có quyền công-bố ra chỗ trù-nhân quảng-tọa không ?

Cái thằng hồ-mang kia nó phản cả Phật, làm ô-úế cả chốn Phật-đài thiêng-liêng ấy, nói làm gì ?

Cái quyền kia, tôi hỏi là hỏi những người có lương-tâm, có nghĩa-khí, có lòng trung-hậu, có quan niệm về danh-dự mà lại biết tự trọng.

Balzac có nói : người đàn-bà dầu không biết, ta phải biết.

Phải, người thực-nữ khi cho ta một giờ vui, không biết rằng đã cho ta cả một cuộc đời.

Người đàn bà viết cho ta một bức thư không biết rằng đã đem giao-phó cả danh dự một đời cho ta.

Người đàn-bà cho ta một bức ảnh, một cái khăn thêu không biết rằng đã làm một việc tối nguy-hiểm có thể làm tan nát cả cuộc đời về sau.

Balzac tiên-sinh ơi ! câu nói của tiên-sinh thật là có ý-nghĩa. Người đàn-bà dầu không biết, ta phải biết.

Ta phải che chở cái danh-dự của người ta yêu hay yêu ta - dù rằng chỉ yêu trong một phút.

Ta phải bảo toàn cái hậu-vận của người ấy, ta phải bảo-vệ sự yên vui cho đời người ấy.

Phản những cái thiêng-liêng ấy, phản cái tình yêu ấy - dù là tình yêu một phút - tức là ta đem hạ ta từ địa vị người xuống địa-vị súc-vật. Tức là ta đã «mua» cho ta một cái giấy chứng-nhận, chứng-nhận ta là một kẻ khôn-nạn.

Đem những «kỷ-niệm yêu-đương» ấy tuyên-bố ra cho cái lưỡi không xương của loài người dị-nghị, tức là diễn lại cái cử chỉ đại-dột của một thằng điên, mình tự chửi mình mà không biết.

Các thiếu-nữ đương xuân ! Tại làm sao các cô em thường bị đâm bởi những bàn tay người mà các cô yêu mến ? Ấy cũng bởi các cô lầm yêu những kẻ không biết tự trọng. Họ coi cái danh-dự đời các cô không «nặng» bằng sự được khoe khoang với chúng bạn. Bất cứ ở xã-hội nào chẳng là đầy rẫy những hạng thiếu-niên hiếu-thắng - hiếu-thắng một cách nhỏ nhen - đem những bức thư tình của các cô viết cho họ trong một lúc trái tim bông bột ra khoe khoang với chúng bạn đó ru ?

Những vết thương lòng của các cô tuy tự tay họ làm ra nhưng một phần chính là vì các cô tự chuốc lấy cho mình. Là bởi các cô chỉ biết chết mệt về cái bề ngoài hào-nhoáng, về cái màu mỡ diêu của đó thôi.

Sao Đàn Bà Hay Tự Tử ?

Những thời-sự của các báo đem lại cho ta nhiều tin đàn-bà tự-tử.

Nguyên nhân : chín phần mười vì tình-duyên trắc trở.

Trong mười người tình nhân chỉ có một người là được sung-sướng về người yêu, còn chín người bị đau lòng.

Sao, tại làm sao ?

Thưa rằng tại phần nhiều đàn bà chỉ biết yêu... bọn Sở-lang, Mã-thị gian dối và sở-siêu. Các bạn tất lấy làm lạ và tự hỏi :

- Sao Cô-Lý lại nói kỳ-quái thế ? Sở-lang, Mã-thị gian dối, sở-siêu, còn ai yêu ?

Hãy khoan. Hãy mời các bạn nhìn kỹ những cuộc tình duyên mà coi. Các bạn sẽ phải tin rằng những lý-thuyết của tôi sau đây là giữa vào sự thực, mà rồi các bạn phải tự nhận với tôi rằng giới sinh ra đàn-bà thế. Các ngài sẽ phải cùng tôi phục Balzac tiên-sinh.

Trong một người tài-trí, trung-hậu, chị em chỉ nhìn thấy cái dở, cái xấu. Mà trong một thằng Sở-Khanh ngu dốt thì chị em lại chỉ nhìn thấy cái hay, cái tốt. Mà

chị em lại ưa cái hay của thằng ngốc làm sao ! Bởi vì cái hay của thằng ngốc là một cái nó tăng-bớt những thói xấu của đàn-bà lên hoài, còn bậc thượng-đẳng lưu nhân thì không có cái gì nịnh được tính đàn-bà cho nó bù những chỗ xấu.

Thật thế, một trang nam-nhi có khí-khái, có tài-hoa, có trí sáng-tạo, có tinh-thần cương-cường tự lập, có một tấm lòng tự trọng khi nào lại hạ mình xuống nịnh-hót ai, lừa dối ai. Còn những Sở-Khanh ngu dốt lại hay nịnh-hót để tăng bớt, để lừa dối.

Chết một nỗi người đàn-bà lại chỉ ưa những sự lừa dối nịnh hót ấy. Bởi nó thổi vào tấm lòng tự-ái nhỏ nhen của chị em. Và họ lầm-tưởng rằng họ được yêu ở chỗ đó.

Thiếu cái bề trong, Sở-lang, Mã-thị cố làm ra cái bề ngoài cũng như một người dốt chữ lại hay nói chữ, cũng như kẻ trong bụng chứa một bồ dao găm thì lại hay «nam-vô»...

Những người đại tài lỗi-lạc, những người có thể yêu thường bị đàn-bà ghét hỏ, cái đó biết đâu chẳng là một lẽ thừa trừ của Tạo-hóa. Bởi họ đã có tài, có lòng yêu để tự an-ủi nên họ không cần đến tình yêu của đàn-bà để an-ủi họ nữa. Còn những thằng ngốc, những Sở-lang,

Mã-thị không có thể yêu đương, trong người không có gì để an ủi, nên cần phải được an-ủi bởi lòng yêu của đàn bà.

Phần đông phụ-nữ (tôi không dám nói cả) tính tình đều như thế, chỉ biết yêu cái bề ngoài giả dối, hào-nhoáng mà không biết xét, biết yêu cái bề trong chắc-chắn và thực thà, không có can-đảm nghe những lời cương trực, đột ngột và uống những viên thuốc đắng chữa tật cho mình. Chỉ biết nghe những lời nịnh hót nhỏ nhen nó tăng bốc thói xấu của mình, cũng như đứa bé con chỉ chết mệt về những viên kẹo ngọt ngào nó làm cho đau bụng đau dạ, chết là phải lắm.

Các bạn ! Cô-Lý không phải dám chế diễu sự đau đớn của loài người đâu. Cô-Lý chỉ nói một sự thực để các bạn trông thấy những vết xe đổ mà tránh.

Các Cô Ấy Đi Tu...

Ba cô thiếu-nữ con nhà tử tế ở Thái bình hôm vừa rồi trốn nhà đi. Khi đi có để lại thư cho nhà biết rằng các cô định đi tu.

Đi tu ! Cứ nghe đến hai chữ ấy là kẻ này choáng-váng cả người, lo thay cho các cô thiếu-nữ.

Thì ni-cô Huệ-Tâm vừa mới tự-tử. Đất mỗ nào đã khô đâu !

Vết xe đổ rành rành còn đó, sao người ta cứ bước theo ?

Các phụ-huynh còn chờ đến bao giờ mới bắt-chước công-ty điện-khi đóng cái biển to tướng lên giữa nhà :

Đi tu ! Attention ! Danger de mort ! (coi chừng ! Nguy-hiểm đến tính-mệnh !)

Mà các bà mẹ yêu con gái, còn chờ đến bao giờ mới bắt các cô phải tụng-niệm 24 lần cái avis kia trước khi đi ngủ.

Các cô thiếu-nữ nước nhà hình như độ này sợ sống, nên con Rùa thần ở Hoàn Kiếm cùng con Trâu vàng ở Tây-Hồ cứ bị các cô quấy rối. Ý hẩn chúng nó bực mình

vì mùi phẩn của các cô làm cho khó thở, nên mới cầu xin với Ngọc-Hoàng sai cô Huệ-Tâm xuống để truyền-bá một «môt» tự-tử mới : Đi tu !

Có phải thế thì súc-vật khôn thật ! Còn có cái gì giết các cô thiếu-nữ đương xuân một cách chắc-chắn hơn là sự diệt-dục.

Nguồn sống cuộn cuộn trong người một cô thiếu-nữ mơn mớn cành tơ như hơi nước bốc trong nồi súp-se. Muốn cho nồi súp-de khỏi nổ, người ta phải chế ra cái Su-páp-đờ suya-rơ-tê (Soupape de sureté). Muốn cho các nguồn sống khỏi làm vỡ bụng cơ-thể cô thiếu-nữ, người ta... sáng-kiến ra sự lấy chồng.

Người chồng tức là cái soupape de surete.

Mà đi tu tức là đem vắt cái soupape de sureté ấy đi.

Nguồn sống trong người sôi sùng sục, cứ cuộn cuộn lên, không có cái gì để dẫn hỏa hồi nguyên thì tài thánh cũng không tránh khỏi được nổ vỡ.

Ni-cô Huệ-Tâm ! Ai khôn ngoan xui ni-cô bày ra cái «môt» tự tử tối-tân ấy ?

Các Cô Ấy Đã Về...

Được tin hai cô nữ học-sinh ở Thái bình bỏ nhà đi tu đã bị bắt về, Cô-Lý mừng quá. Từ khi 2 cô bỏ nhà định đi tu, Cô-Lý áy náy bồn chồn như kẻ đứng bên này sông nhìn thấy 2 đứa bé con chơi dao ở bên kia sông, nhưng vì không biết bơi nên không làm thế nào mà sang giằng lấy con dao của chúng.

Đừng chơi dao đứt tay !

Đi tu đối với các cô thiếu-nữ, Cô-Lý cho là một cách chơi dao nguy hiểm. Nó có thể giết các cô một cách chắc chắn và mau nhiệm.

Cô-Lý xin can các cô.

Các cô chán đời vì các cô thấy nhân tình điên đảo, thế-sự bạc đen... Các cô thấy một sự trống rỗng ghê gớm của trái tim... Nói theo cái giọng mơ-màng của các thi sĩ đau ngực thì các cô cảm thấy một cái buồn man mác xa xăm... (sic). Nhiều khi các cô thấy trái tim như là một cục nước đá treo lủng-lẳng trong ngực, bỗng đứt gãy rơi xuống ruột gan, rồi tỏa cái lạnh thấu xương ra khắp cơ thể. Rồi làm cho tứ-chi bủn-rủn. Có phải thế không ? Có phải lắm lúc các cô thấy cái nguồn sống trong người bỗng ngưng dừng lại, một sức mạnh không

tên, không tuổi, không căn, không có bổng «nhảy sổ» đến, tiêm cái «mầm» tê-liệt vào các mạch máu, lúc ấy các cô buồn muốn chết. Nhưng vì... nhà trường đã dạy các cô rằng tự tử là một sự hèn nhát, các cô không muốn hèn nhát nên các cô đi tu, có phải thế không ?

Nhưng này cô Tường, cô Thịnh ơi ! Hãy tạm ngừng cái chỉ đi tu một ngày, rồi mời 2 cô đi về miền nhà quê ở tỉnh Thái bình nhìn dân quê một chút... Sao mẹ bắt của kia vẫn cố công sức tìm các hồ ao để kiếm chút tôm, chút tép ? Sao y không đi tu cho được an-nhàn ? Ấy bởi mẹ còn những đứa con thơ phải nuôi-nấng. Ấy bởi mẹ đã đem những hạnh-phúc, những lẽ sống của đời mẹ đặt vào những đứa con. Ấy bởi mẹ không ích-kỷ, đi tìm độc hạnh-phúc cho mình mình.

Tại làm sao người thiếu-phụ kia xuất đời tàn tảo nuôi chồng, nuôi con, còn bị anh chồng hạch-sách trăm khoanh tứ đóm lại không đi tu ? Bởi vì người ta còn cần phải kiếm ngày ít tiền cố nuôi cho con đi học. Người ta đã đem sự thành-đạt của đứa con đặt làm mục-đích đời mình...

Các cô ơi ! Các cô thử không nghĩ đến đời mình một tí xem nào. Các cô thử bắt chước những người ấy đặt mục-đích các cô vào người mẹ đã ôm-ấp các cô, vào lưng còng người bà nội đã vui trong khi các cô vui, đã

buồn trong khi các cô buồn mà xem. Các cô sẽ thấy cuộc đời không tẻ lạnh đâu.

Tôi vẫn nhận cái chí thành Tiên thành Phật của các cô là cao-xiêu lắm, nhưng tôi cho làm người cho ra người lại khó hơn và cao siêu hơn. Bởi còn một cái lạ hơn đức Phật chay tịnh trên Tam-bảo là một đức Phật bà ăn mặn sống trong xã-hội loài người. Nếu các cô phải chịu nổi hàm-oan như bà Thị-Kính thì xin các cô cố làm bà Thị-Kính trong cái đời gió bụi này : khó hơn và vinh dự hơn.

Chữ «Tài» Không Có Tuổi...

Quận-Chúa, ái nữ Hoài-An-Vương năm nay đôi tám xuân-xanh, vừa đây mới vâng lệnh song-thân kết duyên cùng cụ Hường-lô Nguyễn-hữu-Tiếp ở Bạch-hạc (Vĩnh-yên).

Những giai trai trẻ, dường không vợ, được tin ấy tất tức-tối, hậm-hục, bĩu môi :

- Con gái hơ-hớ đi lấy lão già gần kề miệng lỗ...

Im, xin chớ ghen nào. Vì :

biết đâu con bướm già chẳng là con bướm thào ? Cái thào ấy chính là một cái tài.

Quận-Chúa lấy cụ Hường thật là làm một việc có ý-nghĩa.

Phương chi cụ Hường-lô Nguyễn-hữu-Tiếp lại là một tay doanh-nghiệp có tiền, có danh, có giá, lại được thưởng-thụ Bắc-đầu bội-tinh.

Hai lần có tài.

Ở cái đời này, cái gì quý nhất ? hiếm nhất ? Có phải tài không ?

Lấy cụ Hường-lô có tài, có tiền, có danh, có giá, Quận-Chúa thật đã làm một việc 2 lần có ý-nghĩa.

Phương ngôn có câu :

Gái tham tài, trai tham sắc.

Cái sắc của Quận-Chúa thì Cô-Lý không biết rõ (vì Cô-Lý chưa được biết mặt mà người ta không thể chắc bằng dung-nhan ở cái ảnh) nhưng chắc-chắn rằng cụ Hường-lô Nguyễn-hữu-Tiếp là người có tiền, nghĩa là có tài, cái tài bởi đồng tiền tạo ra. Thế cho nên khi được tin mừng kia Cô-Lý chân-thành chúc cặp tân hôn được :

*Phỉ nguyên sánh phượng,
Đẹp duyên cười rồng*

cho đến khi đầu bạc răng long, à quên... cho đến khi trăm tuổi vì hình như cụ Hường đầu đã hoa dâm rồi...

Cô-Lý lại cầu mong những đám cưới không câu-nệ tuổi ấy rồi đây sẽ có rất nhiều ở xã hội Annam để treo một cái gương khuyến-khích cho thiếu-niên Việt-nam chịu khó luyện lấy một chữ... tài.

Cái quốc-gia nào mà không có một người tài thì cái quốc-gia ấy phải hèn yếu. Mà quốc-gia sở dĩ không có người tài cũng bởi không người khuyến-khích, không

người biết yêu tài.

Các cô thiếu-nữ đương xuân, các cô còn chờ gì mà không bắt chước Quận-Chúa ái-nữ Hoài-An-Vương chỉ yêu có độc một chữ... tài mà chẳng kể tuổi để khuyến-khích cho thiếu-niên chịu khó rèn tài để cho cái đất nước này có được lắm người tài như cụ Hường-lô. Các cô phải khuyến khích và yêu tài thế nào cho bọn đàn-ông hiểu rằng :

- Chữ tài không có tuổi, chữ tài trẻ mãi cũng như Ái-tình không kể giai-cấp, không phân-biệt màu da, cũng như lòng yêu tài không cần nhìn đến răng long đầu bạc...

Như thế thì cái đất nước già nua này sẽ có cái không-khí trẻ-trung ngay.

Sao Không Đặt Vào Những Nền Tảng Chắc-Chắn Hơn ?

Ông giáo M... bắt được quả tang Nguyễn văn-D... đến sấn trên «đất» mình.

Ông phải đệ đơn ra tòa xin ly-dị vợ, cái đó là lẽ tất nhiên đi rồi. Bởi vì lẽ tất nhiên ở đời, chia sẻ, chung đụng cái gì, chứ cái ấy, không, không thể được.

Nhưng sao ông lại kiện Nguyễn-văn-D... bắt bồi-thường danh-giá ?

Xét vấn đề này, tôi không đứng về phương-diện xã-hội, pháp-luật, đạo-đức gì cả. Tôi chỉ nêu ra một câu hỏi sao loài người lại dại khờ, đem đặt danh-giá vào một chỗ... bấp-bênh như thế ?

Bấp-bênh mà lại có hai chân. Có hai chân mà lại chỉ tập-tĩnh những muốn chạy.

Tôi tin rằng hạnh-phúc gia-đình và danh-giá là cần cho sự sống của người ta lắm.

Không có hai thứ đó thì đời sẽ lạnh, sẽ thiếu một sự đầm-ấm ở bên trong và một sự vẻ vang ở bên ngoài.

Trong ngoài đã đều khiếm-khuyết cả thì ai còn có can đảm mà chịu nổi những sự đau khổ, éo-le của đời.

Ấy thế cho nên tôi mới bảo loài người đại, lại đem đặt những cái tối cần dùng cho sự sống của mình vào một chỗ không chắc chắn một tí nào.

Bạc vàng để trong tủ sắt, tủ sắt để trong buồng, buồng ở trong nhà, nhà có chó dữ, có người canh, thật là bao nhiêu lần cửa, bao nhiêu phương-pháp đề-phòng, ấy thế mà thằng trộm còn vào lấy được mang đi. Huống hồ một vật giời sinh ra, phú cho cái tính chán cũ ưa mới, lại có hai chân tha hồ đi, lại có cái mồm đề quảng-cáo, lại có con mắt khêu gợi lòng thèm muốn của người ngoài, lại có cái nụ cười để bắc bể thổi lò vào hòn than hồng lúc nào cũng nung nấu ở trong tim gan bọn đàn ông !

Nói rằng cái vật ấy nó chất chương như trứng để đầu đẳng cũng không đúng. Bởi quả trứng để đầu đẳng có sức mạnh gì đựng vào cái đẳng thì quả trứng mới rơi. Chứ đẳng này cốt tính của nó, giời sinh ra lại chỉ là để rơi, để vỡ. Than ôi !

Đã đại khờ đến đem hạnh-phúc đặt vào chỗ bấp bênh thì khi nó đổ, nó vỡ, đừng nên ta-thán. Đã ngu-dốt đem đặt danh-giá vào một chỗ mỏng-mảnh sinh ra là dễ rách thì khi nó rách chớ có kêu giời. Giời nào xui ta đặt

những cái tôi cần dùng cho sự sống của ta vào cái... chỗ oái oăm ấy ?

Danh-giá của mình ta - của mình ta thôi - ta trăm đìn, nghìn giữ mà còn có khi có kẻ phạm vào được, hưởng hồ lại là cái «danh-giá» bấp bênh đem đặt ở cánh đồng không rào dậu, không khóa, không chó giữ coi.

Lại nên nhớ rằng cái «danh-giá» kia chỉ những nhấp nhòem không muốn... danh-giá.

Lại nên nhớ rằng pháp-luật bây giờ đối với những kẻ ăn cắp cái «danh-giá» ấy không phạt nặng như kẻ trộm ăn trộm dưa.

Làm giặc, ăn cướp bị chết chém mà còn có kẻ giám làm giặc, ăn cướp, thì phỏng mấy ai đã thiếu cái can-đảm ăn cắp một thứ «danh-giá» sẵn lòng mất danh-giá.

Các ngài đạo-đức lại nêu đạo-đức ra ư ? Vâng, vâng tôi tin rằng người ta sống ở đời phải có một chút đạo-đức, không thì người cũng như vật, nhưng các ngài quên rồi sao ?

Quên rằng sự thực trong trường đời với cái đạo-đức trong lý-tưởng ít khi đi đôi được với nhau. Lý-thuyết thì rất dễ, nhưng thực hành vào sự thực, nó rất khó vậy ôi ! và lắm thay !

Thế thì âu bằng muốn sống cho yên-tĩnh và vui vẻ thì đi tìm những nền tảng chắc chắn mà đặt hạnh-phúc và danh-giá vào, có được không ? Hà có gì phải nhất quyết đặt hạnh-phúc và danh giá vào những chỗ bấp bênh, mỏng mảnh chỉ những muốn mất danh-giá và không hạnh-phúc !

Muôn Sự Bí-Beng Bởi Tự... Bà !

Tôi phải khơi mào một câu xin lỗi các bà, các cô trước đã. Là vì những điều tôi nói sau đây nghe như hơi chạm đến phái đẹp một chút.

Nhưng đó là sự thực. Một lần nữa xin các bà, các cô vì sự thực mà tha lỗi cho tôi.

Có bà nghiệt-tính không khéo lại kết tôi vào tội : chia rẽ nam nữ.

Quả tình tôi oan. Không. Nam nữ đã tuân theo luật tự nhiên mà phải phối-hợp thì tôi chia rẽ thế nào được.

Sự thực tôi nói đây là dựa vào kinh Thánh, kinh Phật, là sự thực lấy ở trong trường đời, là... sự thực ở trong sự thực.

Nếu các bà còn cố tình kết-tội tôi thì vâng, tôi xin cam tâm, cam tâm như Themistocle mà nói với Eurybiade :

- Frappe, mais écoute ! (đánh ta thì đánh, nhưng nghe ta đã !)

Sách Sáng-thế-ký (Genèse) ở kinh Cựu-ước Ancien testament) nói cho ta biết rằng :

Cái tội nguyên-thủy nó làm cho loài người ngày nay phải đầy đọa là do người đàn-bà đầu tiên Eve, nghe lời khôn dại của con rắn, rồi súc siểm chồng là Adam nghịch mạng đức Chúa Trời ăn trái cây cấm.

Kinh Thánh mà các bà, các cô cho rằng chưa đủ, thì đây kinh Phật.

Môn-đồ của Thích-già Mâu-ni là Aranda muốn «giới-thiệu» với ngài người đàn-bà... Và xin cho đàn-bà cũng được theo Đạo. Phật-tổ không chối từ, nhưng phải buồn rầu mà than :

- Nếu không có đàn-bà thì đạo ta tràng-cửu. Có đàn-đà thì đạo ta chỉ được năm trăm năm là cùng !

Đức đại từ, đại-bi yêu thương cả từ con ong cái kiến mà còn đối với đàn bà như thế đó.

Là vì ngài đã rõ rằng : trong thân thể người đàn-bà có một cái «động-cơ» gây nên muôn sự bi-beng.

Thì chính thầy Aranda vì muốn «hợp-tác» với đàn-bà... trên con đường đạo mà phải lật-đật mãi mới thành La-Hán.

Kinh Phật, kinh Thánh mà các bà, các cô còn cho rằng chưa đủ, thì đây chuyện thời sự.

Thầy H... ở Tân-sơn-Nhất nghe lời cục cưng là con vợ hai về nhà đâm chết cha vì cha đã nghe lời vợ cả thầy là thị Q... đến tận nhà cục cưng - hay cục eo - của thầy mà rầy la. Có một người đàn-bà ? đã đủ khôn đốn đi rồi. Huống hồ lại những hai !...

Bí beng rồi đổ máu, đổ máu rồi chết người, còn nói gì nữa ?

Nếu bố không nghe lời một người đàn-bà mà nếu con cũng không nghe lời một người đàn-bà, thì đâu có sinh ra các án : con giết cha.

Nếu Adam không nghe lời Eve mà cưỡng mệnh đức Chúa Trời thì đâu loài người có bị đọa đày.

Nếu môn đồ Aranda «tẩy-chay» đàn-bà thì đâu đến nổi chạt-vật... trên con đường đạo.

Thì ra các vị giáo-chủ đã «hiếu» đàn-bà vậy thay !

Mà nói chi các vị giáo chủ, hãy nhìn hẳn cuộc đời : có biết bao nhiêu hiền-triết anh-hùng đều đồng-ý về chỗ dính... vào đàn-bà là y như... rắc rối-tơ.

Biết bao nhiêu công cuộc to tát mưu với đàn bà thành ra hồng bét !

Biết bao nhiêu tài cao, trí lớn «dúng» vào đàn-bà mà phải đổ nhào !

Những thí-dụ ấy nhan-nhản trên lịch-sử nhân-loại, cô đã nhiều mà kim cũng chẳng ít.

Nó rắc-rối đến nỗi một nhà pháp-luật có kinh-nghệm kia, hễ khi đứng trước một vụ án bí-mật và kỳ quái nào thì liền mỉm cười một cách hóm hỉnh mà hỏi : «Có đàn bà trong đó chứ ?»

Đến đây, tôi xin dừng bút mà hỏi các bạn độc-giả yêu quý của quyển sách này :

- Thấy chưa ? Các ngài đã thấy chưa ?

Rồi tôi liền phải cho ngay câu trách vợ của vị quan nào kia vì vợ đẹp, nhiều... thượng-quan thềm muốn mà phải... điêu-đứng là triết-ngôn :

Muôn sự bí-beng bởi tự... bà !

Thông Dân Với Ăn Cắp Dừa

Pháp-luật không phạt những kẻ gian nhân phu, dân nhân phụ, nặng tội bằng những kẻ trộm ăn trộm dừa thì thật pháp-luật đã sáng suốt lắm thay.

Về phương-diện này, tôi xin chịu rằng các nhà làm pháp-luật nhìn rõ nguyên-lý của sự vật hơn các nhà luân lý.

Luân-lý ? Tôi tưởng cần phải nói rõ với các ngài rằng theo ý tôi có hai thứ luân-lý.

Một thứ cao siêu dựa vào lý do của sự vật và nguồn gốc của nhân tâm mà kiếm cách nào cho loài người được hưởng phần sung-sướng nhiều nhất và chịu phần đau khổ ít nhất.

Và một thứ luân-lý chỉ dựa vào tập quán, phong-tục thành kiến của xã-hội, mà chẳng kể gì đến sự sướng, khổ của kẻ phải theo.

Tất nhiên nhà luân-lý tôi nói trên là thuộc về hạng thứ hai.

Tôi không dám cho cái luân-lý ấy đâu, bởi vì tôi tin rằng đã sống chung đụng với nhau, loài người phải cần theo những lễ nghĩa đã định sẵn thì sự sống mới có vẻ

khả-quan.

Những cái luân-lý ấy nhiều khi hẹp hòi lắm. Tại làm sao một người con gái không chịu vâng lời cha mẹ kết duyên với một người mình vừa khinh, vừa ghét lại bị cái nhà luân-lý buộc vào tội bất hiếu ?

Người con gái đã biết trước rằng mình lấy kẻ kia là ôm vào mình một cái khổ suốt đời thì tưởng cô có quyền từ chối.

Về trường hợp này, cái luân-lý cao siêu (morale supérieure) rộng rãi hơn. Cũng như về phương diện thông-dâm pháp-luật sáng-suốt hơn.

Tôi chẳng biết các nhà làm luật dựa vào những lý-do gì mà đặt ra cái luật nó thế. Cứ theo ý tôi thì có lẽ là thế này :

Quả dưa với người vợ là quyền sở hữu của một người. Ai phạm vào cái quyền sở hữu (droit de propriété) ấy thì có tội đã đành rồi.

Những phạm với phạm có khác nhau thì cái tội nặng nhẹ cũng khác nhau. Thằng ăn trộm đến ăn trộm quả dưa có hỏi quả dưa có bằng lòng cho mình ăn trộm hay không đâu, cứ việc ăn trộm về chẳng hỏi han gì hết. Chứ một kẻ ăn trộm «danh-giá» có hỡi cái «danh-

giá» kia có bằng lòng hay không ? Nếu cái «danh-giá» kia không thuận tình mất danh-giá thì không khi nào ăn trộm được. Vì cứ theo nhời cả trong một vụ kiện hiếp dâm ở Paris thì un simple déhanchement suffit... «một cách hát đui, đủ rồi...» Nhà làm luật rằng trong những trường hợp nào người đàn-bà không thuận tình thì gọi là hiếp dâm chứ không phải là thông dâm. Hiếp dâm tội nặng. Bởi vì hiếp dâm cũng như ăn trộm dưa, người đàn-bà không thuận, quả dưa không thuận, cũng cứ «lấy».

Ấy đây, các ngài đã rõ vì sao thông dâm thì nhẹ mà ăn trộm dưa thì nặng chưa ?

Phương chi nhiều khi mình không muốn làm mất danh-giá của ai, những cái «danh giá» ấy cứ tiến đến, bắt buộc mình phải làm cho mất đi... Tất các ngài đã thừa biết điều tôi muốn nói là chẳng những có vô số người đàn-ông quyến rũ vợ người, lại có rất nhiều người đàn-bà quyến rũ chồng người nữa.

Nếu một kẻ thông dâm mà lại đứng vào trường hợp bị người đàn-bà quyến rũ thì sao ?

Ý hẩn nhà làm luật cũng nghĩ như thế nên mới đặt ra cái luật thông dâm nó nhẹ là như thế.

Các ngài đã nhận rõ sự xa cách trong một vụ kiện án ăn trộm dưa với một vụ kiện ăn cắp «danh-giá» chưa ?

Một Cách Gông «Gián Tiếp»

Cô Thịnh vì tình duyên trắc trở, giận nhà, bỏ ra đi.

Bỏ đi thì phải tìm, bởi vì những lẽ nào đi mà nhà không thèm tìm thì không gọi là «bỏ nhà» nữa, lúc này ta lại phải nói rằng «bị nhà bỏ».

Nhà cô Thịnh không bỏ cô Thịnh nên đi tìm... tìm thì phải thấy, bởi vì đôi giò đào tơ liễu yếu dù có cứng cáp như đôi giò nhà nữ bộ-hành Nam-Việt, Hàng-thị-việt-Nga thì cũng chẳng đi được xa.

Mà thật, từ phố Citadelle đến Phủ-lý thì có xa gì.

Chẳng xa gì, nên cô Thịnh bị «mời» về nhà. Bị «mời» về nhà thì, lẽ tất nhiên nhà phải coi sóc riết không cho bước ra khỏi cửa, vì lẽ tất nhiên nhà sợ phải mất công đi «mời» lượt nữa.

Để đến cái nước đi «mời» lượt nữa thì đi thôi... nó cũng nhàm đi, thường đi.

Mà đã nhàm đi, thường đi thì ôi thôi... còn gì là lạ nữa.

Mà đã không lạ thì còn gì là quý nữa. Ấy vì nhà cô Thịnh muốn giữ cái «quý giá» cho cô, nên phải giữ

khư-khư lấy cô.

Giữ người ? Khó vậy ôi ! Mà người bị giữ ? Cũng buồn vậy thay !

Ta chẳng nên tưởng-tượng xem nhà cô Thịnh giữ cô bằng cách gì. Cẩn thận và chặt chẽ như quan Quản đê-lao giữ trọng phạm ? Hay uyển chuyển, du dương như cô đầu giữ khách bằng lời van lơn, tình tứ ?

Những lối giữ, ta chớ nên tưởng-tượng đến bởi phép lịch-sự bảo ta rằng : phải dừng bước trước ngưỡng cửa đời tư.

Tôi viết bài này thật đã theo đúng lịch-sự dừng bước trước ngưỡng cửa đời tư đó, bởi vì ngoài những việc đã xảy ra ở sở Cẩm, tôi chẳng biên thêm vô đây điều gì khác.

Tôi viết bài này thật quả chỉ muốn đó các ngài tìm được phương kế gì màu-nhiệm có thể giữ mà không giữ, không giữ mà vẫn giữ một thiếu-nữ muốn bỏ nhà ra đi như cô Thịnh.

Tôi giúp các ngài một tài liệu nhé : cô thiếu-nữ của tôi cũng 24 tuổi như cô Thịnh chẳng hạn.

Các ngài đã tìm ra chưa ?

Đây tôi xin hiến các ngài một tài liệu thứ hai bằng một câu hỏi : Ở đời này, cái gì trói buộc các thiếu-nữ một cách chắc chắn nhất ?

Các ngài tìm ra chưa ? Nếu chưa thì các ngài xoàng quá. Các ngài quên câu phong rao :

Gái có chồng như gông đeo cổ

rồi sao ?

Ở đời này chỉ có một thứ trói các cô thiếu-nữ một cách chặt chẽ và chắc chắn là sợi tơ đỏ.

- Các ngài có hiểu tại làm sao sợi tơ đỏ mảnh dẻ lại có được sự kiên của cái gông không ? Và làm sao các cụ lại viínhư thế không ? Ấy bởi giới sinh ra các cô thiếu-nữ là để vui lòng cho «trói» cho «gông» bằng cách «trói», cách «gông» gián tiếp ấy.

Đã vui lòng cho «trói» cho «gông» còn ai trốn ? Đã không trốn, việc gì phải giữ.

Giữ mà không giữ, không giữ mà vẫn giữ, các ngài đã hiểu chưa ?